



NHÂN BẢN

NGUYỆT SAN - NĂM THỨ NHẤT - NGÀY 1-9-1977 - SỐ 6

Mensuel d'information et de liaison
entre les Vietnamiens d'Outre-Mer

Directeur, Phan Văn Hùng

Siège: Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris -
5 Albert Camus - 92340 Bourg la Reine - France

Dépôt légal n° 44101

CCP n° 20332.01 Paris (Association Générale
des Etudiants Vietnamiens de Paris)

Prix du numéro : 3 FF

Abonnement :

	France	Europe	Monde
1 numéro	3 FF	5 FF	6,50 FF
11 numéros	40 FF	50 FF	65 FF

Lần Thứ NHÂN BẢN

THÊM VÀI LÝ DO ĐỂ
TIN TƯỞNG

Có một cái gì đã thay đổi trong tương quan người Cộng sản và chúng ta.

Trước ngày 30-4-75, người Cộng sản lập luận rằng họ sẽ phải thắng dù là có hơn nửa triệu quân Mỹ trên lãnh thổ Nam Việt Nam với chiến xa, đại bác hỏa tiễn tối tân, dù là quân đội Việt Nam Cộng Hòa có gấp đôi quân số hay gấp ba số võ khí của thời đó. Họ nói họ sẽ phải thắng bất chấp mọi yếu tố hỏa lực vì họ có được lòng dân.

Ngày nay, trong những cuộc bàn luận riêng tư, khi ta bày tỏ niềm tin tưởng của chúng ta nói những chi tiết quân của tư do, thì cũng những người đó sẽ cắt ngang chúng ta và vỗ vai - làm sao cho thất thần mất - khuyến nhủ rằng: "Các anh đánh tiếp làm gì cho mệt, hồi xưa quân đội của các anh hùng hậu đến thế mà có thắng được chúng tôi đâu, huống chi bây giờ".

Điều đáng chú ý trong câu nói này là họ đã hết đề cập đến yếu tố của lòng dân, hết khoe rằng họ là tiên bộ, là thuần theo chiều hướng của lịch sử, là có chính nghĩa. Để tìm cách gieo rắc nghi ngờ vào lòng ta, họ không tìm được cách nào hơn là lập luận trên vấn đề quân số. Vì họ không thể đang có chính nghĩa.

Điều thay đổi quan trọng là ở chỗ đó.

Có được lòng dân, chúng ta phải thắng. Tự do và nhân bản phải về với trí trên quê hương.

••

Hiểu được lý do tất thắng của phong trào chúng ta rồi, vậy mà còn có một số người trong chúng ta lập luận rằng muốn thắng, nhân dân ta phải tìm cách liên kết với một cường quốc hay ít ra phải được sự trợ giúp của bên ngoài, rồi chờ dịp một biến cố thế giới lớn lao để lật đổ bạo tàn.

Chúng ta cần phải hướng định ngay: không thể nào có liên kết nếu không có niềm kính phục lẫn nhau, niềm thông cảm giữa những con người cùng chung lý tưởng. Cuộc tranh đấu của nhân dân ta tất thắng, thì chúng ta sẽ chắc chắn tìm được những người bạn thật tâm, cũng chung lý chí làm việc hữu ích cho nhân loại. Giải đoạn lớn của tin đã qua, chúng ta không muốn no trở lại.

Còn về biên giới giữa người quan trọng mà nhiều người trong chúng ta vẫn hằng mong (Xem tiếp Tr.2)

GIAO TRANH TẠI BIÊN GIỚI VIỆT-MIÊN

Chia rẽ trầm trọng trong nội bộ Cộng Sản

Ngày 7 và 8 tháng 8-77, gần như đồng loạt, Võ Nguyên Giáp và đại phát thanh Nam Vang đều lên tiếng kêu gọi quân đội và dân chúng những tỉnh tiếp giáp hai nước phải « sẵn sàng để bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ trên đất liền, mặt biển và các quần đảo ». Hôm trước, tại Kuala Lumpur, nhân ngày khai mạc Đại Hội Tổ Chức Năm Quốc Gia Vùng Đông Nam Á, thủ tướng Thái Lan Thanin Kraivichien, sau khi tố cáo Kampuchia hơn 400 lần vi phạm lãnh thổ Thái Lan từ đầu năm 1977 đã cho biết là nhiều cuộc đụng độ « quan trọng » đã diễn ra tại các vùng biên giới Miền-Việt và Miền-Lào.

Chiến tranh chưa đã bùng nổ giữa Việt-Miên-Thái nhưng cường độ những vụ đụng độ/tai biên giới và quốc gia đã tăng hẳn lên trong tháng vừa qua. Sôi động nhất là những vùng Aranya - Pratheth trên đường từ Thái Lan đến Battambang, Tây Ninh, Châu Phú sát biên giới Việt-Miên và Hà Tiên, Phú Quốc là nơi Việt Nam và Kampuchia đang tranh dành một số quần đảo trên thềm lục địa giữa hai quốc gia.

Cuối tháng 7-77, một cuộc

đụng độ tại vùng Aranya - Pratheth đã buộc bộ tham mưu Thái phải gửi phi cơ v à thiết giáp đến yểm trợ quân đội địa phương. Đầu tháng 8 cũng tại nơi này, một trận đánh ác liệt khác đã diễn ra giữa quân đội Thái Lan và Kampuchia gây thiệt mạng cho khoảng 30 quân Thái và hơn 100 quân Miên.

Cũng trong khoảng thời gian này, theo tin một nhật báo Thái Lan, một cuộc đụng độ khác đã diễn ra tại vùng Đông Bắc Kampuchia: nhiều

đồn vị chính quy Việt Nam đã băng qua, Ha Lào tiến sâu hơn 20 cây số vào nội địa Kampuchia để cứu một số Việt kiều đang bị quân Khơ Me do hành hung.

Những cuộc đụng độ vào đầu tháng 8 này đã là nguyên do sự bức mình của thủ tướng Thái và của những lời cảnh giác của tướng Giáp cũng như là của đại phát thanh Nam Vang như trên.

(Xem tiếp Tr. 5)

HÀ NỘI-VẠN TƯỚNG KÝ HIỆP ƯỚC 25 NĂM

Trong 4 ngày từ 15 đến 18 tháng 7 vừa qua, phái đoàn ngoại giao cao cấp do các ông Phạm Văn Đồng, thủ tướng chính phủ và Lê Duẩn, tổng bí thư đảng hướng dẫn, đi về vùng thềm chính thức Vạn Tường (Lào) với mục đích ký kết với quân này một loạt ba hiệp ước quan trọng.

Hiệp ước đầu là "hiệp ước hủ nghị và hợp tác" 25 năm giữa Việt Nam và Lào, hiệp ước thứ nhì là ấn định biên giới giữa 2 nước, hiệp ước thứ ba dành riêng cho việc Hà Nội thỏa thuận cho Lào vay tiền dài hạn không lãi.

Đây là thỏa hiệp ngoại giao quan trọng nhất mà Hà Nội đã ký kết từ sau năm 75. Để tỏ rõ sự quan trọng của hiệp ước này, 2 nhân vật cao cấp nhất của quốc gia cầm quyền (chính phủ và đảng) đã đích thân công du sang Lào.

Trên phương diện quân sự, hiệp ước quy định 2 chính quyền Lào và Việt Nam sẽ trợ giúp nhau để "bảo vệ độc lập chống lại những hoạt động phá hoại của đế quốc và bọn phản động hủ phái". Trên địa hạt kinh tế, hai bên cam kết sẽ hợp tác với nhau sâu rộng về canh nông, kỹ nghệ, giao thông, nghĩa là hầu như tất cả những địa hạt quan trọng nhất của kinh tế, bằng cách "trao đổi" kỹ thuật, máy móc và huấn luyện cán bộ. Cho nhau.

Trong thông cáo chung, các ông Lê Duẩn và Kaysone Phomvihane, thủ tướng kiêm tổng bí thư đảng Cộng Sản Lào, đã lên án Thái Lan có "thái độ chống đối Lào và Việt Nam,

muội toan xâm phạm lãnh thổ Lào". Mỹ cũng bị tố cáo là "giạt giây Tổ Chức 5 nước Đông Nam Á (Thái, Mã Lai, Phi Luật Tân, Tân Gia Ba và Nam Dương) để can thiệp vào độc lập, hoà bình và trung lập của vùng này".

Thành ra, tuy danh hiệu của thỏa hiệp là "hủ nghị", nhưng người ta có cảm tưởng khá rõ ràng là thỏa hiệp này được khai sinh không phải để thật chất nên thân hữu giữa hai nước, mà là để cùng chung chống đỡ kẻ thù chung là các lực lượng chống cộng sản.

(Xem tiếp Tr.10)

LẦN BIÊN GIỚI THÂN HỮU

Bản thỏa hiệp Lào-Việt Nam có đề cập đến một "dường" "biên giới thân hữu" nhằm mở "hồ giữa hai quốc gia. Nghĩa là có lúc thì lần biên giới này chạy theo bờ biển Nam Hải, và cũng có lúc nó chạy dọc theo bờ sông Cửu Long. Tức là, tư duy cho đến cuối thế kỷ, hơn triệu người bộ đội Việt Nam và non triệu hai ngàn quân Pathet Lào lúc nào cũng ở trên lãnh thổ của mình từ biển Nam Hải đến mãi tận bờ sông Cửu Long.

Dường như ta đã nhiều lần được nghe một câu gì tương tự khi chiến cuộc Nam-Bắc Việt Nam còn dai dẳng không thôi.

(Xem tiếp Tr.10)

Bình luận

Rút quân hay không rút khỏi Đại Hàn? Viện trợ hay không cho Việt Nam? Bồ rở toàn bộ các đồng minh Đông Nam Á? Mạnh hay nhẹ tay đối với Nhật Bản? Hy sinh Đại Loan đổi lấy Trung Cộng?

Hỏi không thiếu những câu hỏi mà chúng ta có thể đặt ra trước thế giới của thế giới sau khi ông Carter được Mỹ bầu vào Tòa Bạch Ốc. Những thắc mắc này không phải chỉ là những thắc mắc chính đáng mà chúng ta vẫn thường tự hỏi mỗi 4 năm khi nước Mỹ thay đổi chính phủ. Vì lần này rất khác những lần trước.

Những vị Tổng Thống như Nixon, Johnson hay Kennedy, trước khi lên cầm quyền đã sao đi nữa cũng đã từng là những khuôn mặt chính trị

SAU 8 THÁNG CẦM QUYỀN CỦA Ô. CARTER, HÃY KIỂM ĐIỂM CHÍNH SÁCH MỸ TẠI ĐÔNG-NAM-Á

lớn, với lập trường ở ngoài rõ ràng, biểu hiện qua một quá trình hoạt động đáng phải đổi đảo. Ô. Carter ngược hẳn lại. Người ta chỉ biết ông rất ngoan đạo, cool trong lời hứa và là đồng đội của những diễn chủ miền Nam nước Mỹ trừ phú. Không một lời bần về tình hình thế giới. Không một cam kết về chính sách đối ngoại trước khi đắc cử!

Lòng thối nát của chúng ta lại càng được khơi thêm nữa sau khi ông đắc cử. Chính sách vừa mừng vừa cười đối với Nga, nửa âm nửa lạnh đối với Trung Cộng, bắt tay với kẻ thù cũ, lên án đồng minh cũ, mặc nhiên để cho những

Bước đầu trong việc đoàn kết hải ngoại SINH VIÊN VN. ÂU CHÂU NẾU CAO TINH THẦN TƯƠNG TRỢ

Trong hai ngày 20 và 21-8 vừa qua, Đại Hội Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu đã nhóm họp tại Paris với sự tham dự của 19 hội đoàn sinh viên Việt Nam từ khắp Âu Châu đổ về: Bỉ, Tây Đức, Thụy Sĩ, Ý Đại Lợi, Pháp.

Trong số các tỉnh gửi đại diện đến Paris, người ta nhận thấy có Aachen, Darmstadt, Dortmund, Stuttgart, tại Tây Đức, Liège tại Bỉ, Neuchâtel tại Thụy Sĩ, Besançon, Aix-Marseille, Orléans, Orsay-Antony, Rennes, Toulouse tại Pháp, Torino, Milano tại Ý. Ngoài ra, còn có sự hiện diện của một số tổ chức liên vùng như Tổng Hội Sinh Viên và Kiều Bào tại Tây Đức, Liên Đoàn Sinh Viên Tự Do tại Tây Đức, Liên Hội Sinh Viên và Kiều Bào tại Ý. Một số hội đoàn sinh viên khác, tuy không đến dự được, đã gửi điện văn chúc mừng và ủng hộ Đại Hội như Krefeld (Tây Đức), Lyon và Montpellier (Pháp)...

Trong buổi không khí sôi nổi và thẳng thắn, các đại biểu đã hội thảo suốt 3 buổi về đề tài "tương trợ và liên kết" hội đoàn. Đây là dịp cho các hội đoàn sinh viên xác định rõ ràng hơn nữa quyết tâm tiến đến "thống nhất tư tưởng và thống nhất sinh hoạt". Đại Hội Sinh Viên Âu Châu đã kết thúc sau khi đề ra một số phương cách tổ chức nội bộ cụ thể để tiến đến sự nhất trí" nói trên.

Cũng trong kỳ này, Đại Hội đã chỉ định Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris tổ chức Đại Hội Thể Thao vào (Xem tiếp Tr.10)

cuộc thường thuyết đi vào ngõ bí; tóm lại chính sách dập dềnh, hoà hoãn nửa mùa của Mỹ phải chăng có vẻ đúng như nhận định của Ô. Carter là một người không quyết đoán, không đầu không đuôi? Nếu thật sự lời phán xét này đúng, thì chúng ta có quyền lo ngại cho hoá bình của thế giới.

Nhưng trước tiên, hãy lần lượt mổ xẻ chính sách của Mỹ tại mỗi nước vùng Đông và Nam Á trước khi có quyết đoán chung.

ĐẠI HẠN: 2 ĐẦU-ĐUÔI LỢI

Hàng vòng 4 hay 5 năm nữa toàn thế 33000 lính Mỹ sẽ từ (Xem tiếp Tr. 7)

(tiếp theo Tr.1)

đời, chúng ta cần ý thức rằng chính chúng ta là một lực lượng góp phần vào việc gây ra biến cố đó. Chúng ta không lo. Vì có nhiều lúc chúng khác đang nỗ lực trong cùng chiến hướng. Và vì tình hình thế giới chưa ổn định an bài như nhiều người đã vội tưởng.

Cuộc chiến Việt-Miền, Thái-Miền, Thái-Lào đang xảy ra gần đây tưởng chừng ta cho ta thấy rằng thành bại của thế giới chưa thể đạt được khi nào còn những chính phủ còn ôm ấp hoài bão để quốc, dù đó là để quốc trắng hay đỏ. Mà còn để quốc, tức là sẽ còn những lực lượng chống để quốc.

Vài dòng kính gửi quý vị đọc giả và chỉ hui để thêm những lý do để tin tưởng.

NHÂN BẢN

TÂN ĐẠI SỬ HÀ NỘI tại GIA NÃ ĐẠI BỊ PHẢN ĐỐI !

Ngày 15-7-1977 vừa qua, trên đường đến thủ đô Gia Nã Đại Ottawa nhằm chúc, ông Trần Tuấn Anh, tân Đại Sứ Mới tại Gia Nã Đại, đã bị kiêu hãnh Việt Nam phản đối kịch liệt.

Vào khoảng 13 giờ, ông Anh đã định đi dùng trạm người của phi cơ tại phi trường Mirabel (Montréal) để gặp gỡ một nhóm khoảng 20 kiều bào thân chính quyền, với mục tiêu đồng cùng tiếp rước ông trong ngày để chứng minh với báo chí ngoại quốc, sự ủng hộ của dân chúng đối với chính sách hiện tại của nhà nước.

Nhưng không may cho ông, ở ngoài phòng đợi của phi trường, hàng trăm đồng bào ta đã chờ ông sẵn với hàng chục tấm biểu ngữ phản đối và một rừng lá cờ vàng ba sọc đỏ. Những tấm biểu ngữ viết: "Hãy tôn trọng nhân quyền tại Việt Nam", "Ngừng ngay đàn áp tôn giáo" v.v... Ông Anh vừa bước ra, thì một đại diện của Lực Lượng Người Việt Bảo Vệ Nhân Quyền tại Việt Nam (chi bộ Montréal) liền ngỏ ý xin tiếp kiến.

Trước khí thế mạnh mẽ của đoàn biểu tình, ông Anh liền tránh né và từ chối gặp mặt đồng bào. Cuối cùng, buổi lễ tiếp đón trong thế mà các phần tử thân chính quyền đình đám cho ông, đã phải rút về phòng chính ngừa địch của phi trường. Và từ đó cho tới lúc ông Anh lên phi cơ ở Ottawa, người ta đã không thấy ông xuất hiện lần nào nữa.

Phần các kiều bào thân chính quyền, họ đã phải lui thủ rút đi mất tích sau cuộc tiếp rước...hết.

Độc biết, ngày trước đó tức ngày 14-7-77, Lực Lượng Người Việt Bảo Vệ Nhân Quyền tại Việt Nam đã phổ biến một bản nháp định trong đó Lực Lượng "yêu cầu các tổ chức nhân đạo, tôn giáo chính thức nhất là Tổ chức Liên Hiệp Quốc can thiệp đòi hỏi chính quyền Cộng sản Việt Nam chỉ hành nghiêm chính các điều khoản của bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền".

Lực lượng còn cho biết có 300.000 đồng bào bị giam giữ vì những lý do giả tạo" và đòi hỏi chính quyền phải "công bố danh sách các tù nhân chính trị và thời hạn giam giữ".

ĐINH CÔNG TRÚC

Diễn đàn tự do

Trung thành với truyền thống, ĐOÀN KẾT, cơ quan truyền tải là cái của bao quyền Hà Nội tại Pháp, một lần nữa với những luận điệu vô vớ, hạ cấp tìm cách vu khống, mà lý các vị lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam thông nhất.

Liên tiếp trong 2 số ĐOÀN KẾT 217, 218 tháng 7, bọn bầy bất tài đã dùng đúng một câu chuyện hoang đường xung quanh cái chết của ni cô NHƯ HIỀN, bị thiếu vi đạo pháp trong tháng 3 vừa qua. Dùng đúng câu chuyện hoang đường này, bao quyền và tay sai đã để lộ mục đích bôi loả Giáo hội, lường gạt dư luận trong âm mưu thâm độc triệt hạ Phật Giáo Việt Nam.

Nếu để đời phổ với Công giáo, bao quyền đã "chê" ra đài phát thanh, máy in bạc, đồ lót phụ nữ trong nhà thờ Vinh Sơn, thì với Phật giáo bao quyền đã ma ly vụ tự thiếu tập thể của 12 vị, ni sư ở Cầu Thờ là vi lý do đả đâm. Riêng đời với vụ ni cô NHƯ HIỀN, tấn độc hơn Tony Hoang, thêm thêm hơn Long Bình, bao quyền đã ra lệnh cho tay sai "đé" ra cái "thai 5 tháng".

Phật giáo Việt Nam, qua bao giai đoạn thăng trầm của quá hừng, bao giờ cũng mang nặng lớp trường dân tộc. Cũng như mọi tôn giáo khác, giáo lý nhà Phật là điểm tựa cuối cùng của con người trong cơn đại nạn, diễn thoát hơi duy nhất trong một chế độ đầy đầy bất công áp bức, là mái nhà che chở cho nhân dân

Ô.N.C.HOAN điều trần trước Hạ Nghị Viện Mỹ.

Cửu dân biểu Quốc Hội Cộng sản Nguyễn Công Hoan đã ra điều trần ngày 23-7 vừa rồi trước Hạ Viện Mỹ về những điều mà thấy tai nghe sọt 2 năm ông nằm trong cũi của nhà nước của chính quyền hiện tại.

Được biết thêm, những cuộc điều trần này được tổ chức bởi tiêu ban bang giao quốc tế của Hạ Nghị Viện Mỹ do Hạ Nghị Sĩ Fraser chủ toạ, nhằm điều tra về những vụ vi phạm nhân quyền tại Việt Nam trước khi khuyến cáo TT Carter tiếp tục đường hướng ngoại giao tương đối cởi mở hiện tại.

Ông Nguyễn Công Hoan đã điều trần trên 2 tiếng đồng hồ và chung chung ông đã lặp lại những điều ông đã tiết lộ trong buổi họp báo tại Nhật ngày 30-4-77 (xem Nhân Bản số 3).

Ông Hoan đã đặc biệt nhấn mạnh về con số những người phải đi trại cải tạo theo ông lên đến hơn 300 000.

Riêng tại tỉnh Phú Yên nơi ông đặc cử vào Hạ Nghị Viện năm 1971, ông ước lượng con số này là 6000 người. Đại đa số những người này vẫn chưa được thả về với gia đình.

Tương cũng nên nói thêm trước đó, Hạ Nghị Viện Mỹ đã nghe lời điều trần của ông Theodore Jacquenay, 1 chuyên viên về lao tù tại Việt Nam cùng linh mục Gélinais Đê cho cuộc tham khảo được công bố, Don Luce và Pat Paterson cũng được mời đến điều trần. Hai người này trước kia thuộc phe phản chiến Mỹ và ngay bây giờ cũng còn đang vận động để Hoa Kỳ viện trợ cho Hà Nội.

TRẦN VĂN NGỌC

"SỰ THẬT" VỀ CÁI CHẾT của NI CÔ NHƯ HIỀN

thoát khỏi nan vuốt của ác đảng cuồng quyền. Và cũng vì vậy tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng luôn luôn chịu chung số phận bất hạnh của nhân dân và cũng đau niềm đau của quê hương, tổ quốc.

Nhà Tiên Lê với một Lê Long Đình vì say mê danh vọng hàng ngũ lãnh đạo của Giáo Hội Phật Giáo đã công khai chống lại những chính sách của CQCM, nhất là việc lợi dụng sự kiện 12 nhà sư tự thiếu tại Cầu Thờ năm 1964 và MỘT NHÀ SƯ VÀ TỬ THIẾU VÀO ĐẦU THÁNG 3 VÀ RỒI để gán cho danh nghĩa là "vi pháp thiếu thân" để chống lại nghĩa vụ thi hành quân dịch của nhà nước và bất hợp tác với CQCM.

(2) Báo Nhật ASAHI ngày 10 tháng 4-77 đăng tin ni cô Như Hiền tự thiếu do đấng cha viên HONDA lúc đó đang có mặt ở Việt Nam gửi về: (3) Bản tin ni cô Như Hiền tự thiếu trên báo LE MONDE ngày 25-4-77 là do văn phòng AFP tại Việt Nam đánh đi.

Thế nhưng gần 5 tháng sau ngày ni cô tự thiếu, tên thợ viết DO TRUNG không hề gì liêm sĩ đặt bút viết trên tờ ĐOÀN KẾT số 218:

"- Như đã nói kỹ trước, đúng là phe cánh Huyền Quang, Quang Đô đã muốn tổ chức vụ tự thiếu với ni cô Như Hiền tại cơ sở Quách Thị Trang ngày 3-3-77. Việc khờ ngढ़ độn những người ta có thể đoán ngay sau đó họ đã TUNG SẢN TIN RA NƯỚC NGOÀI CHO NHẬT HẠNH.

"- Sự thật là ni cô Như Hiền tự trần ngày 21-3 bất bệnh viện Nhân Dân sau một ngày vất vả với thuốc độc..." và theo Do Trung... "bệnh viện khỉ đào cho gia đình) biết có mang thai" và cũng theo Do Trung đó là một bào thai 5 tháng". Có một điều lạ là trong lúc chính quyền kết án các vi lãnh đạo Phật giáo để LỢI DỤNG SỰ TỰ THIẾU của ni cô thì 5 tháng sau đó ĐOÀN KẾT lại nói các vi này "tổ chức BÁT THANH VỤ TỰ THIẾU. Còn bào là ni cô mang thai và uống thuốc độc? Câu hỏi này xin dành cho Chính quyền và ĐOÀN KẾT tìm lý do trả lời. Vì trả lời được câu hỏi này, tất cả vấn đề sẽ trở nên sáng tỏ, nhưng tôi ráng đố sẽ là một gáo nước lạnh tạt vào mặt chính quyền.

Riêng đời với những người viết báo ĐOÀN KẾT thì không sao, vì mặt họ quá dày, và riêng "cái thai 5 tháng" chắc chắn nó không nằm trong bụng ni cô mà lại nằm trong đầu Do Trung, và sau 5 tháng chính hật đã "đé" ra trên tờ ĐOÀN KẾT, bầy bầy bô mặt giả nhân giả nghĩa của Phạm Văn Đồng khi ông ta bảo "không có gì" để trả lời một câu hỏi liên quan đến Phật giáo trong chuyến đi xin tiền hồi cuối tháng 4 vừa qua tại Paris.

Thật vậy, tiếp tục bài báo Do Trung đã không che giấu được cái ngu của hân khi viết: "- Gia đình... đưa thi hài người bất hạnh về tâm liệt tại Bồ Đề Hải Liên". Và sau đó vi "Huyền Quang, Quang Đô Thông Hiê cho trường khải hiệu chết để bảo vệ tư do tôn giáo" nên "viên khải sát nhân dân thành phố đã ra lệnh cho Sở y tế và Hội Đồng Y Khoa trong đó có Giáo sư Phạm Biều Tâm tới khám

Những chính quyền và ĐOÀN KẾT đã im lặng một thời gian dài. Tại sao? Tại vì" sự thật không phải như ĐOÀN KẾT lếu láo. Không cần phải biên luận lời thôi, sau đây là những bằng cứ:

(1) Báo TIN SÁNG 8-4-77: (Thống cáo của chính quyền) "...Gần đây một vài nhà sư trong hàng ngũ lãnh đạo của Giáo Hội Phật Giáo đã công khai chống lại những chính sách của CQCM, nhất là việc lợi dụng sự kiện 12 nhà sư tự thiếu tại Cầu Thờ năm 1964 và MỘT NHÀ SƯ VÀ TỬ THIẾU VÀO ĐẦU THÁNG 3 VÀ RỒI để gán cho danh nghĩa là "vi pháp thiếu thân" để chống lại nghĩa vụ thi hành quân dịch của nhà nước và bất hợp tác với CQCM.

(2) Báo Nhật ASAHI ngày 10 tháng 4-77 đăng tin ni cô Như Hiền tự thiếu do đấng cha viên HONDA lúc đó đang có mặt ở Việt Nam gửi về:

(3) Bản tin ni cô Như Hiền tự thiếu trên báo LE MONDE ngày 25-4-77 là do văn phòng AFP tại Việt Nam đánh đi.

Thế nhưng gần 5 tháng sau ngày ni cô tự thiếu, tên thợ viết DO TRUNG không hề gì liêm sĩ đặt bút viết trên tờ ĐOÀN KẾT số 218:

"- Như đã nói kỹ trước, đúng là phe cánh Huyền Quang, Quang Đô đã muốn tổ chức vụ tự thiếu với ni cô Như Hiền tại cơ sở Quách Thị Trang ngày 3-3-77. Việc khờ ngढ़ độn những người ta có thể đoán ngay sau đó họ đã TUNG SẢN TIN RA NƯỚC NGOÀI CHO NHẬT HẠNH.

"- Sự thật là ni cô Như Hiền tự trần ngày 21-3 bất bệnh viện Nhân Dân sau một ngày vất vả với thuốc độc..." và theo Do Trung... "bệnh viện khỉ đào cho gia đình) biết có mang thai" và cũng theo Do Trung đó là một bào thai 5 tháng". Có một điều lạ là trong lúc chính quyền kết án các vi lãnh đạo Phật giáo để LỢI DỤNG SỰ TỰ THIẾU của ni cô thì 5 tháng sau đó ĐOÀN KẾT lại nói các vi này "tổ chức BÁT THANH VỤ TỰ THIẾU. Còn bào là ni cô mang thai và uống thuốc độc? Câu hỏi này xin dành cho Chính quyền và ĐOÀN KẾT tìm lý do trả lời. Vì trả lời được câu hỏi này, tất cả vấn đề sẽ trở nên sáng tỏ, nhưng tôi ráng đố sẽ là một gáo nước lạnh tạt vào mặt chính quyền.

Riêng đời với những người viết báo ĐOÀN KẾT thì không sao, vì mặt họ quá dày, và riêng "cái thai 5 tháng" chắc chắn nó không nằm trong bụng ni cô mà lại nằm trong đầu Do Trung, và sau 5 tháng chính hật đã "đé" ra trên tờ ĐOÀN KẾT, bầy bầy bô mặt giả nhân giả nghĩa của Phạm Văn Đồng khi ông ta bảo "không có gì" để trả lời một câu hỏi liên quan đến Phật giáo trong chuyến đi xin tiền hồi cuối tháng 4 vừa qua tại Paris.

Thật vậy, tiếp tục bài báo Do Trung đã không che giấu được cái ngu của hân khi viết: "- Gia đình... đưa thi hài người bất hạnh về tâm liệt tại Bồ Đề Hải Liên". Và sau đó vi "Huyền Quang, Quang Đô Thông Hiê cho trường khải hiệu chết để bảo vệ tư do tôn giáo" nên "viên khải sát nhân dân thành phố đã ra lệnh cho Sở y tế và Hội Đồng Y Khoa trong đó có Giáo sư Phạm Biều Tâm tới khám

nghiệm,... HOVK chỉ chụp hình phim bảo thai".

Do Trung lại về với rằng vi phim không rõ nên "Ho Long tiếng đòi bác sĩ" Phạm Biều Tâm phải mổ xác ngay tại chỗ và "BS Phạm Biều Tâm là ni nhiệm vụ nghệ nghiệp của mình" cuối cùng đem ra một "bào thai 5 tháng, con trai" -Đến đây tôi xin hỏi rằng Do Trung và chính quyền:

Thư nhất: Để khám nghiệm một tử thi người ta đem xác bệnh nhân về bệnh viện hay đem dụng cụ bệnh viện đến nhà nạn nhân? Đây là lỗi lầm việc của nhà nước Xã Hội Chủ Nghĩa hay là một sản phẩm tưởng tượng của Do Trung?

Thư hai: Tại sao phải gọi BS Phạm Biều Tâm những tay vào vụ "mổ xác" mà không là một bác sĩ luật y?

Thư ba: Tôi tưởng, muốn câu chuyện hoang đường của mình được mọi người tin, người ta luôn luôn kéo những chi tiết có thật vào một cái trục tưởng tượng. Phải chăng danh tiếng của BS Tâm đã được Do Trung sử dụng như là một "chi tiết"?

Thư tư: Sĩ hiện diện của một cái thai 5 tháng trong bụng nữ dân bà để "che đậy" sao? Nếu chuyện có thật có thật lẽ nào các thượng tọa lại "ngu" đến độ không biết một sự kiện như vậy để "lên tiếng" đòi "mổ xác ngay tại chỗ" để rồi bị "hở" như Do Trung "kể lại"?

Thư năm: Cho rằng các TT Huyền Quang, Quang Đô khai thác vụ này để "trả thù dân tộc và cách mạng" thì lại càng phi lý. Nếu "dân tộc và cách mạng" đi đòi thì tại sao có 200 ngàn người Việt trong trại tập trung của những người nhân danh cách mạng?

Và tại sao dân chúng lại bỏ Cách Mạng trên đi mỗi ngày?

Và tại sao Nguyễn Khắc Viện lại thủ nhận là Chính quyền số có nội chiến?

Rõ ràng là Chính quyền sau khi thất bại trong âm mưu giả chia rẽ trong giới Phật giáo đã không ngần ngại một mất mát giam các vi lãnh đạo một bất hợp tác vi này. Bị miếng được các vi thượng tọa lãnh tu rồi, chính quyền ta hồ chấp mủ.

Tóm lại, xung quanh vụ ni cô Như Hiền, lập luận "phe cánh Quang Đô, Nhật Hạng đã lợi dụng nguy trạng cái chết của ni cô thành một vụ tự thiếu vi đạo pháp với tư luận nước ngoài" phải được đổi lại là "Bao quyền và tay sai đã vô liêm sĩ bô mếu sự hy sinh thân thành vi đạo pháp của ni cô trong âm mưu thâm độc lừa dối cả luận kiêu hãnh tại ngoại quốc".

HỒNG HON CHUYỂN chính sách ngu mới đạo tạo ra cán bô dốt, và cũng vì dốt mà Do Trung vấp phải những lỗi lầm kỹ thuật tây trời. Bài báo có mục đích mà ly Phật giáo quay trở ngược lại bởi bản một chính quyền không lấy gì làm chính. Ấu đó cũng là luật quả báo của Phật Trời: gieo giống thì gặt báo.

Do Trung, Đoàn Kết và chính quyền hãy giữ cho mình một chút tự trọng và liêm sỉ, hành động ngấm máu phun người đầu phải là thái độ của bậc quân tử chính nhân. Sĩ sàng suốt của chính quyền ở đâu mà không thấy t ả m gương TẦN Thủy Hoàng, Lê Long Đĩnh?

HÀ THỨC MINH

(Sinh Viên Đại Học Toulouse)

CYRUS VANCE đi TRUNG CỘNG

trong khi Đại Hội Đảng CS. thứ 11 bế mạc

Ngày 22-8-77, ngoại trưởng Hoa Kỳ Cyrus Vance bắt đầu một cuộc viếng thăm "thăm sát" năm ngày tại Trung Hoa Lục Địa. Ngày khởi đầu chuyến công du của ông Vance trùng với ngày bế mạc Đại Hội lần thứ 11 của Đảng Cộng sản Trung Hoa.

Đảng Cộng sản Trung Hoa có một truyền thống không mấy đẹp là những kỳ đại hội đều dành đầu một cuộc thanh trừng trầm trọng. Năm 1969 đại hội kỷ 9 kết thúc cuộc Cách Mạng Văn Hóa hạ bệ tên "xét lại" Lưu Thiệu Kỳ, năm 1973 tại Đại Hội kỷ 10 đến lượt "bon phần Đảng Lâm Bưu Bành Đức Hoài", và năm nay là "bê lũ Tư Quái Giang Thanh-Vương Hồng Văn-Trương Xuân Kiêu-Điêu Văn Nguyên".

Bốn người này đã chính thức bị đuổi ra khỏi Đảng, nghĩa là không còn chút hy vọng gì được phục chức nữa. Người ta còn nhớ chính Đảng Tiểu Bình - nhân vật số 2 hiện nay của Trung Cộng - đã từng hai lần bị chỉ trích thật nặng nề và bị lột hết mọi chức vụ trong quãng mấy tháng trước đây bị đuổi ra khỏi Đảng nên còn ngại được lên khỏi mặt nước như hôm nay.

Nhìn chung, Đại Hội kỷ 11 không đem lại điều gì thật mới lạ. Vấn đề nan giải là điều kiện phục chức cho Đảng Tiểu Bình và hình phạt dành cho phe Giang Thanh đã được giải quyết từ trước và Đại Hội chỉ còn việc phê chuẩn. Tuy nhiên ta cũng có thể ghi nhận những sự kiện sau:

1. Cùng với việc đuổi phe Giang Thanh ra khỏi Đảng, Quốc Cách Mạng Văn Hóa do chính Mao khởi xướng năm 1966 được chính thức coi như chấm dứt. Sự việc này đánh dấu sự toàn thắng của phe ôn hòa - Đảng Tiểu Bình.

2. Đường lối ngoại giao của Trung Cộng không thay đổi. Kẻ thù thứ nhất được chỉ định rõ ràng: đó là "Đế Quốc Nga" sau đó mới đến "Đế Quốc Mỹ". Ngay sau khi Mao vừa mất, Nga có cuộc hy vọng giảng hòa với Trung Cộng, nhưng ngày nay hy vọng đó chắc chắn đã tan vỡ.

3. Một nhân vật khá tầm tối - Ung Đông Hùng - nhảy vọt vào Ủy Ban Thường Trục của Bộ Chính Trị cùng với Hoa Quốc Phong, Diệp Kiếm Anh, Đặng Tiểu Bình, Lý Tiên Niệm, Ung Đông Hùng, 57 tuổi, là một võ lâm cao thủ kiêm tài thiên xa, suốt 30 năm nay lo bảo đảm an ninh cho chính Mao Trạch-Dông và các nhân vật trong Bộ Chính Trị. Với chức vụ này, chắc chắn Ung Đông Hùng có dính dấp vào vụ Hoa Quốc Phong ra tay chống náo động bất tron ở phe Giang Thanh. Việc thăng chức cho Ung Đông Hùng có thể coi như là giá mà Hoa Quốc Phong đã phải trả. Nhưng bất lý hơn là giả thuyết cho rằng sự hiện diện của một tay y trum an ninh trong hàng ngũ lãnh đạo tối cao báo hiệu một cuộc thanh trừng rộng lớn ở mọi tầng lớp Đảng Cộng sản Trung Hoa.

BỎ RỐI ĐÀI LOAN

Về việc giao dịch với Mỹ, lập trường của Trung Cộng vẫn bất di bất dịch. Nghĩa là Trung Cộng vẫn đòi hỏi Mỹ phải rút quân, hủy bỏ thỏa hiệp tương trợ quân sự và đoàn giao với Đài Loan trước khi bàn đến việc tái lập bang giao. Trong chính sách rút chân của TT Carter, chắc

chắn là Đài Loan không còn là một ưu tiên của Mỹ nữa. Nhưng, sau khi thất trận tại Đông Dương, rút quân khỏi Đài Loan và sửa soạn ban đũa Đ Thái cho khối A^o Rập, chính phủ Mỹ e ngại dù luân trong nước sẽ làm lớn chuyện nếu còn tiến chuyện bỏ rơi thêm Đài Loan. Do đó nhiệm vụ chính của ông Vance trong cuộc viếng thăm "thăm sát" lần này có lẽ là tìm một giải pháp vừa làm vừa lỏng Trung Cộng vừa giúp Mỹ đỡ mất thế diện. Và như để thăm dò phản ứng của dư luận, chính phủ Mỹ đã nhờ TNS Ted Kennedy tuyên bố vài ngày trước chuyến công du của ông Vance là "nếu Mỹ chân chính quá lâu chung quanh vấn đề Đài Loan, Trung Cộng có thể sẽ đi đến việc thỏa hiệp với Nga chống lại Mỹ". Cho tới nay thì dường như là nhà cầm quyền Trung Cộng đã chấp nhận chịu nhường bộ ông Vance một bước nào.

Cái may duy nhất của Đài Loan là hiện nay Mỹ chẳng hề được quyền lợi gì nhiều trong việc giao thiệp với Trung Cộng. Như lời Lý Tiên Niệm đã nói với đề đốc Zumwalt (Mỹ), Trung Cộng sẽ không mua vũ khí của Mỹ và cũng không muốn "bắt cứ" ngoại quốc nào đầu tư hoặc sử dụng tài nguyên của Trung Hoa lục địa" và số dĩ Trung Cộng giao thiệp với Mỹ đó chính là vì "Mỹ và Trung Hoa có một điểm tương đồng duy nhất: cũng có chung một kẻ thù là Nga".

Một sự may mắn hết sức nhất thời...

TRẦN CÔNG BÌNH

TRUNG CỘNG THƯƠNG DÂN TỶ NẠN!

Theo một tin tức được đăng tải trên nhật báo Anh The Times số ngày 28-7 vừa qua, một số đồng đồng bào bị nạn người Nam cấp bậc đến Hướng Cảnh có cho biết rằng mỗi khi đi ngang qua quần đảo Hoàng Sa và đảo Hải Nam, hoặc mỗi khi gặp tàu Trung Cộng trên mặt đại dương, họ đã được tiếp tế lương thực, thuốc men và chỉ đường dẫn đến Hướng Cảnh. Và cũng theo nhật báo The Times, đây chắc chắn là một chỉ thị của chính quyền trung ương ra lệnh cho dân chúng phải cư xử như trên. Phải chăng Trung Cộng rộng lòng thương số phần trăm của người tỵ nạn? Ban đưng làm! Vì cũng chính Trung Cộng là nước đang thiết lập một cầu không vấn đề tiếp tế cho Khố Me Đơ những phương tiện để đuổi bắt những người dân Cao Miên đang tìm đường sang lãnh nạn tại Việt Nam. (Vi vấn có những người dân Cao Miên, không chịu được sự tàn ác cuồng loạn của Khố Me Đơ, phải đành lòng lẩn nấp sang Việt Nam).

Cho hay Trung Cộng thường những người muốn thoát khỏi nhà tù Việt Nam nhưng lại không thương những người tìm cách ra khỏi địa ngục Khố Me. Mỗi biết chính trị và lòng nhân đạo chẳng có gì giống nhau!

PHẠM CHI'

MỘT KÝ GIẢ TÂY PHƯƠNG TIẾT LỘ: 1 NHÀ MÁY QUẢNG TÂY ĐÌNH CÔNG SUỐT 2 NĂM

Theo lời tiết lộ mới đây của một nhà báo tại Bắc Kinh, công nhân nhà máy sản xuất xe kéo tại Quảng Tây đã đình công suốt hai năm liền từ 1974 đến 1976.

Lý do của cuộc tranh đấu này không được nói rõ nhưng nguồn tin cho biết cuộc đình công đã chấm dứt từ ngày 5 và y nhận từ quá của Giang Thanh, góa phụ Mao Trạch Đông, bị loại ra khỏi quyền chỉ huy vào tháng 10 năm ngoái. Chính quyền Trung Cộng, với sự trợ về của Đảng Tiểu Bình, nay đỡ lời cuộc đình công cho các phần tử "điên rồ" của phe cách mạng văn hóa quá khích, và dùng kim pho chủ tịch ủy ban cách mạng Quảng Tây nhằm mạnh "bấy giờ chỉ còn những bọn thiên hủ, cúi đầu chầu và do còn đi loại mới còn xúi xẻo đình công". Dù sao đi nữa, đó chỉ là bằng chứng vụ đình công lớn này đã thật sự diễn ra. Từ năm 74

đến năm 76, nhiều cuộc xô xát ngoài công lộ đã xảy ra, làm rất nhiều công nhân bị thương. Những nhóm chống đối chính quyền đã đứng đến chai axit, gạch đá để tự vệ, và có một lần đã mưu toan chiếm đánh kho đạn của địa phương quân.

Các cuộc xô xát này khiến nhà máy hoàn toàn bị tê liệt và "hiệu năng đã sút k h e 1 năm trong". Tổng cộng tính trên 2 năm, xí nghiệp đã lỗ mất khoảng 60 triệu Mỹ Kim.

Tin này đến với chúng ta cũng một lúc với lời tiết lộ của viên phi công Trung Hoa vào tháng 7 vừa rồi (xem Nhân Bản số 5) cho biết có những vụ nổi loạn của giới nông dân tại tỉnh Phúc Kiến. Có thể chính đây là những dấu hiệu của một niềm bất mãn tiềm tàng đang chờ dịp để bộc phát?

LÊ THIÊN

CHUYỆN GÌ XẢY RA TẠI ÊTYÔPI ?

Hà tuần tháng 8-77, một phái đoàn báo chí quốc tế đã được phép viếng thăm lần thứ nhất những vùng đất đã được "giải phóng" tại vùng Ogaden, vào phía Đông Nam Êtyôpi. Đó là kết quả của những cuộc đụng độ dữ dội và đẫm máu giữa quân đội chính phủ và Mặt Trận Giải Phóng miền Tây Sômalí suốt 2 tháng 7 và 8 vừa qua. Ngày nay, màu cỏ xanh, vàng đỏ của Êtyôpi không còn bay trên suốt mấy chục ngàn cây số vuông tại vùng Đông Nam lãnh thổ này nữa.

Biên giới Đông Nam, không phải là vấn đề duy nhất của chính quyền Êtyôpi. Về phía Bắc, cao một vùng Êrytrê-rơ rộng cũng không còn thuộc quyền kiểm soát của chính quyền trung ương Êtyôpi nữa. Chuyện gì đang xảy ra tại Êtyôpi?

Từ đầu năm 74, một nhóm quân nhân "cách mạng" đã nổi lên chiếm chính quyền tại Êtyôpi và từ ngày ấy, người ta đã chứng kiến tại nước này một cuộc thí nghiệm Mác Xít chi diễn rõ và đẫm máu kèm cuộc cách mạng của Khố

Me đó một đời chút. Những toạ an nhân dân đã mọc lên khắp nơi, và tại một trường trung học, các học sinh đã xử tử hình một bạn đồng môn bằng cách ném đá cho tới chết. Những cuộc thanh toán đẫm máu phơi ra trên màn ảnh vô tuyến truyền hình thế giới. Ngay tại các làng mạc hẻo lánh nhất, những nhà tù cũng được dựng lên để giam giữ các tù nhân chính trị. Đông thời các cường quốc thế giới bắt đầu thừa nước đục thả câu.

Chính quyền Êtyôpi dường thời được Nga bảo trợ và viện trợ cho nhiều vũ khí. Chắc hẳn Nga sẽ đã nghĩ rằng đây là một dịp bang vàng để đi thêm một nước cờ nữa trên mặt trận Phi Châu sau khi đã đoạt được lợi thế tại Angola. Êtyôpi là một địa điểm chiến thuật cực kỳ lợi hại, nằm dọc theo bờ Hoàng Hải và kiểm soát đường đi từ Địa Trung Hải sang Ấn Độ Dương qua kinh đạo Suez. Nhưng Nga đã tình lầm nước cờ vì không đoán được rằng việc giao du với Êtyôpi đã làm Nga mất đi một đồng minh có hữu là Sô-ma-li, lang giêng của Êtyôpi đã suốt 17 năm nay thân phục Nga.

Sômalí từ mấy chục năm nay

vẫn có thù với Êtyôpi vì nhiều lẽ:

1. Chính quyền thuộc địa khi trả lại độc lập cho các quốc gia vùng Đông Phi đã cắt giao cho Êtyôpi vùng Ogaden là một vùng toàn người Sômalí ở.
2. Chính quyền Êtyôpi vẫn hàng đàn áp những sắc tộc thiểu số hơn như dân Êrytrê và dân Sômalí ở vùng Ogaden.
3. Sômalí theo đạo Hồi ở trong khi dân Êtyôpi đa số là công giáo.

Trước kia, số dĩ Sômalí thân Nga cũng chính là vì Êtyôpi, dưới thời hoàng đế Hayle Selassie, là một quốc gia thuộc khối Mỹ. Ngày nay thái độ có mối nối của Nga đã làm Sômalí bức mình không ít.

Hiện nay phần thắng đang nghiêng về Sômalí như ta vừa thấy. Nhưng văn cơ của các đại cường tại vùng Đông Phi này, vẫn đang chú ý không quên. Cuối tháng 7 vừa qua, tổng thống Mỹ Carter đã lên tiếng cam kết sẽ cung cấp vũ khí "tự vệ" cho Sômalí. Giữa tháng 8-77, Trung Cộng cũng đưa nhiều lên tiếng ủng hộ Sômalí và tỏ, cao chính sách để quốc của Nga tại Phi Châu. Trong khi đó thì Nga (Xem tiếp Tr. 7)

NGA BỊ CHỈ TRÍCH TẠI HỘI NGHỊ QUỐC TẾ VỀ THÂN KINH HỌC

Hội nghị quốc tế lần thứ 6 về thân kinh học đã được khai mạc vào ngày 28-8 vừa qua tại Honolulu và sẽ kéo dài đến ngày 6 tháng 9 tới. Tham dự hội nghị, sẽ có hơn 5000 nhà thân kinh học đại diện cho 75 quốc gia khác nhau.

Trong suốt hơn 1 tuần lễ họp này, các vấn đề khoa học liên quan đến khoa thân kinh học dĩ nhiên là sẽ được đem ra trình bày và bàn cãi. Nhưng song song với việc ấy, các quan sát viên hiện đang chờ đợi rằng, việc biến đổi môn thân kinh học thành một công cụ để đàn áp đối lập của chính quyền Nga sẽ, sẽ được hội đồng đề cập đến và lên án hành động lợi dụng đó của Nga.

Tương cũng nên nhắc lại rằng, tại hội nghị quốc tế lần thứ 5 tổ chức ngày 28-9 năm 71 tại Mê Tây Cô, vấn đề Nga đã được các nhà thân kinh học quốc tế quan tâm đến, những lúc đó dư luận vẫn còn rất đề dặt nên kỹ thuật pháp mạnh mẽ nào được quyết định chế, và cuối cùng Nga sẽ có thể tự xem mình thoát nạn được chuyển ấy.

Nhưng tại hội nghị lần thứ 6 này, Nga sẽ chắc sẽ không còn cách nào trốn thoát như lần trước, vì ngày hôm nay sự thất bại quá rõ ràng và nhà cầm quyền Nga, do có tài khéo đến đâu, cũng không thể nào che mắt dư luận quốc tế được nữa. Thật vậy, từ năm 1971 cho tới nay, dư luận thế giới đã bao lượt xôn xao vì những lời chửi chủa của những nhân vật đối lập chính quyền thoát ra ngoài quốc số sau khi đã từng biết được thể nào là chế độ lao tù Nga số như nhà toán học Plioutch, các nhà văn Bukovski, Soljenitsyne.

TRƯỜNG VĂN LINH

AMNESTY INTERNATIONAL than phiền Khố Me Đơ - tù chửi đối thoại

Tổ chức "Amnesty International", trong bản thông cáo phổ biến gần đây tại Luân Đôn (Anh), cho biết rằng nghị của hội và biết mặc mà tổ chức đã đặt ra cho chính phủ Kam Pu Chia đã không hề được giải đáp.

Những câu hỏi này liên quan đến những vụ vi phạm nhân quyền mà tổ chức đã có dịp điều tra, trong đó có vụ 26 thường dân Cao Miên bị trục xuất khỏi Thái Lan về nước hồi tháng 11 năm 76 và sau đó đã bị hành quyết. Từ tháng 2 năm 77, tổ chức đã có liên lạc với chủ tịch Khieu Samphan để hỏi rõ thực hư những không hề nhận được hồi âm.

Tương cũng nên nhắc thêm, tổ chức "Amnesty International" được thành lập với mục đích bảo vệ các tù nhân chính trị trên khắp thế giới dưới mọi chính thể, dù là Cộng sản hay tư bản. Người ta đặc biệt còn nhớ tổ chức đã từng lên án chế độ lao tù của chính phủ Đ. Thiệu. Tuy nhiên, cho đến nay, tổ chức đã từng đòi dân được rất ít kết quả ở các nước Cộng sản vì lý do sự thiếu ở những nơi này hoàn toàn bị giấu bít.

Muốn sự tranh đấu của mình hiệu nghiệm, thiết nghĩ Amnesty International cần phải mạnh dạn hơn nhiều nữa và thoát ra được cái mặc cảm cho rằng các "tổ chức giải phóng quốc gia" dường nhiên sẽ tôn trọng lợi hại, thực thi nhân quyền khi cướp được chính quyền.

Thêm chỉ, đến trường hợp Kam Pu Chia mà tổ chức còn để chừa đàm lên án chính thức. Đó là một điều bất bình thường mà tổ chức cần phải giải quyết càng sớm càng tốt.

ĐINH CÔNG TRỰC

Kinh tế

THẤT BẠI TRÔNG THẤY của NỀN KINH TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

- Tại sao Hà Nội không thể tìm được ngoại tệ
- Tại sao không có ngoại tệ thì khó lòng phát triển kinh tế

Gần đây, một số bài báo về kinh tế trình bày một nước Việt Nam, sau khi gặp nhiều khó khăn do chiến tranh gây ra, sẽ tiến một bước trong những năm sắp tới giữa sự hỗ trợ của toàn dân Việt Nam.

Những bài này do những kỹ giả Cộng sản ngoại quốc viết dựa theo những tài liệu do chính quyền Hà Nội cung cấp. Chúng tôi thấy đây là một dịp cho mỗi chúng ta tìm hiểu thêm nền kinh tế nước nhà, do được những bước tiến của kinh tế Mác Xít tại Việt Nam.

Bài này không có mục đích bịa chuyện, với kỹ giả Cộng sản mà chỉ có mục tiêu tìm hiểu: bằng chứng, chúng tôi sẽ dùng lại chính những tài liệu và thông tin được Cộng sản đưa ra.

Tìm hiểu là vì ai cũng biết kinh tế Việt Nam đang ở tình trạng yếu kém vô cùng, mà muốn thoát khỏi tình trạng này thì phải có một đường lối quốc gia sáng suốt.

I. TỔNG KẾ ĐẠI CƯƠNG NỀN KINH TẾ CỦA VIỆT NAM DẪN CHỦ CÔNG HOÀ CỬ SAU NĂM 1975

Ở Bắc Phần, nền kinh tế Việt Nam đã phải chịu nhiều sự tàn phá của bom đạn. Chính quyền miền Bắc đã phải tung ra một kế hoạch tam niên bắt đầu từ 1973 với mục đích cố gắng tìm lại mức trung sinh hoạt kinh tế của năm 1965, tức nếu kể cả thời hạn tam niên, là 11 năm về trước.

Kết quả của kế hoạch tam niên này ra sao? Trong địa hạt sản xuất, có một vài ngành đạt được kết quả tương đối khả quan.

Nhà máy sắt thép Nguyên với 176 000 tấn đã tìm lại được mức sản xuất của năm 1965.

Đồng thời nhà máy ép sắt Gia Sang bắt đầu chạy lại từ năm 1975.

Ngoài những thành công tương đối trên, còn lại toàn thất bại.

Để tóm tắt những thất bại của kế hoạch tam niên này, một vài ví dụ có thể được đưa ra.

Những ngành gặp thất bại nhiều nhất là: gỗ, xi măng, đường, giấy.

Nhà máy vải tại Hà Nội và Nam Định vẫn chưa đạt được mức 100 triệu thước vải trong đó, thành ra chính quyền công sản mới tuyên bố miền Bắc còn phải cố gắng thêm về tiêu công nghệ dệt cũ.

Có nghĩa là những anh chị em công nhân thợ thuyền một sức say công trường còn phải dệt lấy quần áo, nếu không đang rách lại còn rách thêm.

Nhà máy xi măng Hải Phòng còn xa mức 600 000 tấn đã được quy định, và đây mới là mới lo lớn nhất. Vì xi măng là nhiên liệu cần, ban đầu xây dựng lại nhà cửa, đường xá bị tàn phá, và nhất là để xây lại những nhà máy khác hầu đạt được mục tiêu của kế hoạch.

Không có xi măng thì sẽ không có kế hoạch.

Địa hạt sản xuất đường cũng thất bại nặng nề. Khi chính quyền tuyên bố là có đường thì lúc đó thật sự đã đói. Nay được biết thì đường được chấp hạn phải thiếu hơn nhiều. Khi đọc những tờ báo tuyên truyền miệng của người dân đang hồ hởi sung sướng, ta không khỏi m e n

phục các giới lao động đã làm việc hơn trâu, ăn ít hơn kiến mà còn vui hơn là v e sấu.

Về địa hạt canh nông, sự thất bại trông kém phần bị thậm vi đây là cái no, của người dân và là sản phẩm duy nhất có thể xuất cảng để kiếm ngoại tệ.

Nhưng dân đã không ăm cũng không no. Chính đài phát thanh Hà Nội nhìn nhận là sự cung cấp về những sản phẩm của canh nông còn thiếu thốn nhiều so với nhu cầu của phần lớn về lượng.

Về mặt chăn nuôi, mục tiêu do kế hoạch trừ định đã lần đầu tiên được đạt tới, sau 10 năm thất bại liên tiếp.

Còn về mặt sản xuất trái cây thì theo lý kỹ giả Cộng Sản, chưa cần phải nói tới. Vườn trái cây cũng có nhiều tại Vĩnh Phú, Yên Bái, Lạng Sơn, Cao Bằng nhưng chưa có nhà máy để đóng hộp và đường xá khó khăn làm mọi loại trái cây hư thối trước khi tới thị trường tiêu thụ. Nói một cách khác, có nhiều vùng của Bắc Phần từ 10 năm nay chưa biết mùi trái cây là gì.

Về mặt sản xuất gạo, có phần nào tiến triển. Từ 4,3 triệu tấn lúa năm 1965 đến 4,7 triệu tấn năm 1975 cũng có tiến. Những bước tiến thất ra là lui vì dân số tăng nhanh hơn. Tỷ lệ sản xuất tính theo dân số lui mất 20% từ năm 1965 đến 1975: nói một cách khác, một gia đình lao động trong ngày được 5 bát gạo pay chỉ còn 4 bát.

Chỉ vài nét đại cương như vậy cũng cho ta thấy tình hình bi đát của kinh tế Bắc Việt. Bị đất trên chính những công sở của Cộng Sản đưa ra. Bị đất phù hợp với sự gầy gò yếu đuối của mọi tầng lớp lao động!

Chúng tôi không quên nói đến một ngành mà chính phủ Bắc Phần vẫn đề cao là thành công mỹ mãn. Đó là ngành sản xuất mỏ than và điện lực, dự thừa để kỹ nghệ tiêu thụ. Nhưng thừa là vì quá ít kỹ nghệ tiêu thụ. Thừa than, thừa điện, đúng hơn là một triệu chứng hiển nhiên của sự thất bại toàn diện trong tất cả những ngành khác.

Nói tóm lại, nền kinh tế Bắc Phần có tiến, có cố gắng nhưng vẫn đi xa mức tiến được cho đi.

2. TỔNG KẾ ĐẠI CƯƠNG NỀN KINH TẾ CỦA VNCH CỬ SAU NĂM 1975

Cuộc chiến của qua đã diễn ra phần lớn trên lãnh thổ miền Nam và gây ra nhiều hậu quả tai hại trên phương diện kinh tế:

- Ngoài những sự phá hoại về cấu công đường xá nhà cửa, sự phá hoại nhiều nhất là về guồng máy sản xuất, nhất là canh nông.
- Nạn thất nghiệp thật nặng nề vì chính những nông dân mất đất này tìm lên tìm ly an ninh hơn, nhất là thủ đô Sài Gòn, được canh phòng cẩn mật. Hàng triệu người thất nghiệp sống qua ngày tại Sài Gòn bằng những nghề tạm bợ.

- Thường phê bình càng ngày càng đông đảo. Miền Nam sẽ còn phải chịu ảnh hưởng mãi mãi của sự kiện này: kinh tế mai sau sẽ cũng phải là kinh tế cho thương phế binh nữa.

Tuy vậy, một đảng nhân được viện trợ ngoại quốc mạnh mẽ, một đảng khước trường nhờ sự đầu tư của các giới thương gia tư bản trợ đỡ có người Trung Hoa không ít, kinh tế của Việt Nam Cộng Hoà cũ có phần phồn thịnh hơn ở miền Bắc.

Về mặt canh nông, dù mức sản xuất sút kém rất nhiều vì chiến tranh, miền Nam luôn luôn không sợ thiếu thốn nhờ ruộng đất phi nhiều Miền Hậu Giang sông C ú u Long xưa nay vẫn được coi là vựa lúa đồng Nam K.

Đất đai đã màu mỡ, chế độ lại tư sản khiến người nông dân chăm sóc ruộng đất của họ thật kỹ càng và cố sức tăng gia lợi xuất.

Khí hậu miền Nam thuận lợi cho công việc chăn nuôi gà vịt, trồng cây ăn quả. Riêng vùng Cát Lái, Lái Thiêu Long Thành cũng đủ để cung cấp nhu cầu tiêu thụ của các quốc gia.

Nếu vận dụng hết khả năng canh tác những ruộng đồng có sẵn, miền Nam có thể cung phụng về nông nghiệp cho toàn quốc, trong những điều kiện canh tác tư sản sẵn có vào thời bình.

Một trong những lý do của sự phát triển nhanh chóng của miền Nam là các công cuộc đầu tư miền Nam thường do các cá nhân để xướng, và hầu lợi tính của mỗi cuộc đầu tư được tính toán kỹ: có nhu cầu mới có đầu tư, có nguyên liệu mới có đầu tư, có lợi mới có đầu tư. Lợi gây ra lợi, guồng máy kinh tế dần dần ngày càng phát mạnh.

Kỹ nghệ miền Nam tập trung chung quanh vùng Sài Gòn-Biên Hoà nhờ xa lộ được xây giữa hai tỉnh này. Kỹ nghệ ở miền địa hạt như: giấy, xi măng, thủy điện, dệt v.v... cũng như những kỹ nghệ biến chế các nông phẩm rác rưởi nhiều.

Ngoài ra, tiểu công nghệ miền Nam cũng đóng góp được phần nào trong việc thu thập ngoại tệ, tuy sự đóng góp này chỉ giữ phần tượng trưng so với nhu cầu tài nguyên của quốc gia.

Lịch sử sẽ cho thấy miền Nam còn từ phú hơn biết bao nếu một số nhân vật cao cấp trong chính quyền đương thời không vì quyền lợi cá nhân đã chằng ngăn ngoại quốc bóc của cải của cộng đồng.

AI LÀ NẠN NHÂN ?

Sau 2 năm lên cầm quyền tại miền Nam, nhà nước Cộng sản vẫn chưa ổn định và không nhất được vấn đề tiền tệ.

Ví dụ như, cho đến ngày hôm nay, đồng tiền miền Bắc vẫn chưa đồng giá với đồng tiền miền Nam: 1 đồng miền Bắc được đổi ra là 1 đồng, 25 các miền Bắc.

Sự lúng túng về việc hối xuất trên, cộng thêm những nguyên do khác, đã khiến cho người dân Việt Nam, kể cả 2 miền, đã không còn tin cậy vào giá trị đồng bạc của họ.

Ngày hôm nay, một mặt là người dân miền Nam đang lo bán đi tất cả những vật dụng "xa xỉ" như xe hơi, xe gắn máy, và nhất là các máy radio, đầu thanh, truyền hình v.v. một phần để kiếm ăn, phần khác để có thể dùng số tiền để mua vàng bạc, cầm thạch lá những thứ có giá trị lâu dài. Mặt kia là các anh cán bộ, sau bao năm chiến tranh phải thiếu thốn khổ cực đủ điều, nay đã không sao tránh khỏi sức cám dỗ của những vật dụng được bán bán ra tại miền Nam. Ngụ ngữ như một đũa tre bị, mẽ hoặc bởi một mọt đồ chơi mình thích, cán binh miền Bắc thường bị người dân miền Nam đánh lừa bằng cách bắt trả giá thật đắt những món đồ kia.

Nhà nước Cộng sản đã phải diễn đầu trước tình trạng đó những chúng ta cũng đừng nên vui mừng quá sớm, vì sau khi đánh lừa được mọt anh, hai anh hoặc mười anh cán bộ, sau khi bán được một chiếc Honda, một máy đầu băng Cassette và tất cả những vật dụng đã không còn cần thiết trong nhà, người dân miền Nam sẽ còn cách nào khác để tìm kiếm sinh nhai nữa không? Hay là phải đi đến chỗ cuối cùng là đi về vùng kinh tế mới. Trong những cuộc mua bán hiện nay trên những vỉa hè Sài Gòn, nạn nhân chính của chiến tranh phải là anh cán bộ "nhà quê" bị đánh lừa như ta không.

ĐÀO PHƯỜNG CHI

Thêm vào đó, miền duyên hải Trung Phần và Nam Phần rất nhiều thủy sản và đã cho phép Việt Nam Cộng Hoà xuất cảng trong năm 1975, 1200 tấn tôm.

Ngoài những lợi tức đó, miền Nam còn có cao su, cà phê, trà và gỗ.

Về mặt kỹ nghệ, viện trợ ngoại quốc đã giúp VNCH phát triển đáng kể. Viện trợ đã cho phép xây thêm các nhà máy sản xuất như đường, xi măng, vải v.v., đào tạo chuyên viên, khuyến khích đầu tư và nhất là cung cấp các máy móc tinh vi mà VN chưa sản xuất được. Cũng nhờ những máy tối tân này mà kỹ nghệ miền Nam đã có nhiều hiệu lực. Các kỹ nghệ dệt tay chân trước đây không sao sánh được trên mặt hiệu lực với những nhà máy mới này.

Sự cướp bóc này tại hạ i trên 2 điểm, nếu đứng trên phương diện kinh tế thuần túy:

- Vốn của cộng đồng thay vì được đầu tư trở lại hầu gây thêm công ăn việc làm cho mọi giới, lại đi thẳng vào túi cá nhân của kẻ thối nát để rồi bay đi ngoại quốc làm tại hạ i cho vốn ngoại tệ quốc gia. Quốc gia như vậy bị ăn cắp hai lần.
- Những chỉ chỉ xấu này sẽ làm xấu chung cho kinh tế tư bản: làm sao chúng minh được kinh tế tư bản có thể hiện hữu mà không tiến tăng trong lòng nó một sự thối nát tự nhiên?

Nhưng bài này không có hy vọng so sánh các chế độ kinh tế khác nhau. Việc đó đã có nhiều kinh tế gia làm rồi và nền kinh tế của các xứ tư bản so với các xứ Cộng sản

cũng đã cho mọi người tìm được kết luận rồi.

Trong bài này, chúng tôi chỉ có một kỳ vọng là tìm hiểu để làm sao quốc gia VN chống khước trường kinh tế và liệu được hướng do chính quyền Hà Nội lựa chọn có đạt được kết quả mong muốn hay không.

3. NHỮNG ĐIỀU KIỆN KHUẾCH TRƯỞNG KINH TẾ

Bất cứ quốc gia chậm tiến nào, dù theo chế độ tư bản hay cộng sản, muốn khước trường kinh tế cũng phải hội đủ một số điều kiện cơ bản.

1. Phải lo cho mỗi người dân một mức tiêu thụ đầy đủ và xứng đáng với họ.
2. Phải giúp cho sự tăng biều tiên công, đồng thời đào tạo chuyên viên khả dĩ có thể sử dụng những trang bị này.
3. Phải góp vốn để đầu tư.
4. Phải gây được nhiều ngoại tệ để mua tất cả những gì quốc gia không sản xuất được lấy.

Còn một số điều kiện cơ bản khác nữa nhưng đối với nước chậm tiến, thì hành được 4 điều kiện này trong một thời gian ngắn cũng cho phép người lãnh đạo có thể tự hào.

Điều kiện thứ nhất là điều kiện tiên quyết và dĩ nhiên. Ai ai cũng có quyền hạnh phúc, có công ăn việc là m để có thể no, ấm.

Ba điều kiện sau có thể tóm tắt một cách khái quát như sau:

- Muốn giàu, một kẻ đang nghèo phải tìm ra phương tiện để làm ra của cải, nhưng muốn làm ra phương tiện thì phải nhờ một kẻ giàu giúp đỡ lúc đầu.

Dùng trên bình diện một quốc gia, sự giàu có gồm những khía cạnh:

- có nhiều vốn
- có nhiều kỹ thuật
- có nhiều chuyên viên
- có nhiều nguồn liệu v.v.

Khía cạnh nào cũng quan trọng đồng đều nhưng khía cạnh nào mua cũng được nếu có ngoại tệ.

Để trình bày một cách thật giản dị, ta có thể lấy một số ví dụ cụ thể. Việt Nam muốn sản xuất đủ áo mặc cho tất cả dân chúng, không thể nào dệt bằng tay được nếu không có một phần tư dân số suốt ngày chỉ làm việc này.

Phải mua máy dệt, và nếu máy đó tối tân, ta có thể dệt vải đẹp để bán ra ngoại quốc thu về ngoại tệ để... trả nợ tiền mua máy. Nhưng nếu lúc đầu ta không có ngoại tệ làm sao ta có thể mua máy tối tân? Trong ngành canh nông nếu chỉ dùng trâu và cây tay, hàng triệu người dân mới đi để cấy một số ruộng khá đủ nuôi được mỗi gia đình. Nếu có máy cày, máy gặt, nếu có máy bay để gieo lúa, chỉ cần rất ít nông dân ta cũng có thể sản xuất đủ cho nhu cầu quốc gia và đôi khi còn bán ra ngoại quốc được nữa. Ngh làm sao có máy cày, máy bay? Phải có ngoại tệ mới mua được vật dụng khá đi trang bị nền kinh tế. Phải có ngoại tệ mới mua hàng huấn luyện chuyên viên hoặc gửi chuyên viên đi ngoại quốc. Rút cục kinh tế của nước chậm tiến chỉ vốn ven tồn tại trong một tiếng "ngoại tệ" mà thôi, dù đây không phải là một điều kiện duy nhất và đầy đủ.

(Xem tiếp Tr. 5)

tại VN TRONG NHỮNG NĂM TỚI

(tiếp theo Tr. 4)

4. NHỮNG PHƯƠNG THỨC TÌM NGOẠI TẾ VÀ VỐN LIỆNG CỦA NGOẠI QUỐC

Trong phần trước, chúng ta thấy không có vốn liếng có sẵn, kinh tế VN sẽ không có lối thoát, và không có ngoại tệ, VN sẽ đứng trang bị d'ê khuếch trương.

Khi thấy ở một vài nước tân tiến, họ gieo hết giống bằng máy bay, chỉ cần một người phi công cũng gieo được hàng vạn mẫu ruộng trơ một ngày, chúng ta không khỏi thấy sự lợi hại của một sự thay bị tối tân và cũng không khỏi lo sợ cho tương lai khi thấy hàng vạn dân VN còn phải lao động "tối", phải đi làm thủy lợi bằng tay, đào mương bằng móng.

Kiểm vốn liếng, ngoại tệ không phải việc dễ. Ngay những nước như Pháp quốc hay Anh quốc cũng ở trong tình trạng khủng hoảng kinh tế vì thiếu vốn liếng để gây được công ăn việc làm cho sinh viên, thợ thuyền mới được đào tạo.

Ở tại nước Việt Nam ra sao? Để lấy ngoại tệ, các ông trong chính quyền không kiếm gì được hơn là đánh thuế trên tiền kiều bào ở ngoại quốc về; chẳng khác gì đi đầu đũa ba ooc ba đồng mà lại càng làm khổ dân chúng thêm. Đã đành sự đóng góp của một tầng lớp nhân dân là quan trọng nhưng có nhiều cách đóng góp và cũng có đóng góp hữu hiệu bên cạnh đóng góp vô ích. Chắc hẳn ở. Phạm Văn Đồng đã dẫn dẫn hiểu được việc này nên đã sang Pháp chia tay xin tiền vào tháng 4 năm 1977 vừa qua.

Xin viện trợ, dù là cá nhân hay là một chính quyền đều phải có 2 bản tay trắng nộp, tức là phải chứng minh được mình sẽ trả nợ được và mình quý người chủ nợ. Nhưng, đối với chính quyền Pháp, có qua nhiều xí nghiệp Pháp tại miền Nam đã trắng trợn bị Cộng sản cướp mà chưa được bồi thường. Việc trả nợ nhân quyền tại miền Nam không cho phép Pháp quốc, trước dự luận quốc nội và quốc ngoại, viện trợ quá nhiều cho Việt Nam, cho dù Pháp có thừa tiền để viện trợ.

phỏng vấn

Hoàng Thân MANGRA SOUVANNA PHOUMA

LTS: Song song với hiệp ước giữa Hà Nội và Vạn Tượng vừa được ký kết tháng vừa qua, thiết tưởng chúng ta cũng nên biết đến vị tư của một nhân vật Lào đối lập chính quyền, nhất là người đó lại là Hoàng thân Mangra Souvanna Phouma, con ruột của cựu Thủ Tướng trung lập Lào, cháu ruột của Souvanou-vong, Chủ Tịch nước Lào Cộng sản. Hoàng thân Mangra con là đồng chủ tịch Ủy Ban Bảo Vệ Quyền Lâm Người Việt Miên Lào. Bài phỏng vấn sau đây đã được ký giả Michel Gurfinkiel gửi lại trên báo Valeurs Actuelles ngày 15-8 năm 1977.

Hỏi: Năm 1975, người ta ước lượng vào khoảng 500 cơ bản Nga sẽ trên đất Lào.

MANGRA S.P.: Ngày hôm nay, con số đó xa sự thật lắm. Năm trước có thể là con số Nga hiện tại Vạn Tượng. Thật ra hiện nay có từ 3 ngàn đến 5 ngàn chuyên viên có văn quán sự. Những văn chức có sự hiện diện của quân đội Nga đó.

Hỏi: Còn lính Bắc Việt?

Còn việc xí nghiệp tư của Pháp đầu tư ở Việt Nam thì có 2 lý do khiến họ khước từ: - Thứ nhất, kinh nghiệm cho thấy những xí nghiệp đang có sẵn không được chính quyền đối đãi tử tế. Họ có bồi phần phải để đặt vì có thể sẽ đến lượt họ, sau này bị đối đãi như vậy.

- Thứ nhì, một xí nghiệp tư chỉ đầu tư ở một nơi nếu họ không được một số điều kiện khách quan: tại nơi đầu tư có thị trường tiêu thụ sản phẩm được sản xuất, có thủ tục chuyển mơn rõ ràng và kỷ luật để chỉ ông chủ tư bản, có cách đem tiền lời bằng ngoại tệ về nước. Cả 3 điều kiện này đều không có, ấy là chỉ nói đến những điều kiện chính.

Chuyên công du của 0. Phạm Văn Đồng chỉ có thể thất bại và đã thất bại nặng nề. Quan trọng nhất là sự thất bại nặng nề này do chính cả tính chính thức ông đại diện. Chỉ cần nhìn vốn liếng chính quyền và xí nghiệp tư của Pháp ném vào Mả Lai Anay trở thành một trung tâm thương mại của Đông Nam Á, cũng cho ta thấy sự lợi hại của hình thức chính thức: đối với ở i thường gia ngoại quốc "lòng yêu mến bác Hồ" hay bất cứ hình thức tuyên truyền gì khác không đáng kể.

Trở lại vấn đề tổng quát về viện trợ ngoại tệ cho Việt Nam, trên giấy trắng chỉ có 2 cách:

1) PHƯƠNG TIỆN THƯỜNG MAI

Việt Nam có thể bán ra các sản phẩm quốc nội mà ngoại quốc và chúng. Trước kia miền Nam còn bán được gạo, nay mọi nơi trên thế giới cũng sản xuất được gạo ngon. Ngoài ra còn sản phẩm tiểu công nghệ như sơn mài chẳng hạn, nhưng có ai dám nghĩ rằng xuất cảng sơn mài cho dù bán được một chục một trăm ngàn tấn có thể mang lại đủ vốn liếng để tái trợ hàng trăm nhà máy đang cần được xây cất? Cuối cùng VN có thể bán phiến liêu. Than thì chẳng có mấy, cao su thì đang khô hạn, còn lại đầu là hóa dầu tại Việt Nam đã làm chảy nhiều mực, mang nhiều hy vọng nhưng đến nay

Người ta ước lượng từ 40 đến 50 ngàn quân...

MANGRA S.P.: Theo tôi, thì con số đó dễ dàng có thể được nhân lên gấp đôi. Chỉ tại Vạn Tượng và những vùng lân cận, người ta đến đến 29, tiêu đoán. Ngoài ra phải kể thêm một số chuyên viên ng Cu-Ba và An-gê-rí.

Hỏi: Ngươi ước lượng vào 0, không bao nhiêu con số ở những người đối lập hiện nay?

MANGRA S.P.: Phần đông, dân chúng đối chống lại một chính thể không phù hợp với ước vọng của họ. Trong số những người đối lập hiện nay người ta thấy có một số thành phần Pathet-Lào, những mạng tâm hồn quốc gia, và đã rất thất vọng, khi thấy sự lệ thuộc của nước Lào vào Nga và Bắc Việt. Ngoài ra một số sinh viên cực tả, chống đối chế độ trước, ngày nay đã gia nhập kháng chiến. Những hiện giờ họ có một số ước lượng chính xác con số kháng chiến quân. Hiện nay, xã hội Lào đang bị phân tán: dần ông bị bắt đi cải tạo.

(Xem tiếp Tr.)

Việt Nam còn phải giải quyết nhiều khó khăn trước khi bước được sang giai đoạn sản xuất.

2) PHƯƠNG TIỆN CHÍNH TRỊ

Trái với các xứ Ả Rập đang sản xuất nhiều dầu hỏa, có phương tiện thường mai để gây tình thế chính trị thuận lợi, Việt Nam hiện nay phải dùng phương tiện chính trị để gây tình thế kinh tế thuận lợi.

Sau năm 1975, một số quốc gia vẫn giữ được nhiều thành kiến tốt đối với Việt Nam. Thấy châu Âu Việt Nam đã

vẫn Mỹ, nhiều nước cũng rút được mềc cam của mình và trở ngại đối châu Âu sẽ lý lẽ phải để trị dân, tôn trọng nhân quyền mà gây thêm mối bang giao quốc tế. Nhưng song song với những sự tàn bạo đã và đang diễn ra tại xứ láng giềng Kampuchia, thế giới đã vô cùng xúc động trước những sự chà đạp nhân bản, căm căm đoán đui điều tại Việt Nam. Hình thức bao trùm tâm lý và tư tưởng đã làm thế giới mất đi thành kiến tốt đối với Việt Nam. Cũng vì vậy mà việc mở các mức tư bản giúp đỡ trở nên một vấn đề nan giải.

Việt Nam cũng có thể nhờ các dân anh Cộng sản viên trợ. Dùng theo lối hòa, Nga và Tàu có viện trợ và vẫn muốn giữ tiếng con viện trợ cho Việt Nam. Gần đây Nga vừa xây 2 nhà máy sản xuất bê tông giúp Việt Nam giảm phần nào sự thiếu thốn về ngành này.

Tuy vậy, càng ngày sự viện trợ này càng có tính cách tượng trưng. Có 2 lý do

khiến như vậy:

- Tàu và Nga hiện đang có nhiều việc đầu tư khác quan trọng hơn. Thứ nhất, thì đưa về bi, Nga sánh với Mỹ, Tàu sánh với Nga. Thứ nhì đưa tư vào việc tranh giành ảnh hưởng tại các tiểu quốc trên thế giới, nhất là ở Phi Châu.

Việt Nam với vào khoảng 50 triệu dân là nước Cộng sản thứ ba về mặt dân số. Nuôi Việt Nam trở thành cường quốc Cộng sản không chắc là mục đích của Nga và Tàu. Dù đứng về phương diện quân sự hay kinh tế, một khối 50 triệu người là một mối đe dọa tiềm tàng.

Nói tóm lại, cả hai khối không khối nào hướng tới đêr vấn đề Việt Nam mà trừ Pháp quốc còn một số của cải tại Việt Nam muốn được bồi thường, và trừ Mỹ muốn thì một ít Mỹ Kim để mua cho lương tâm đỡ oan rứt.

4. TAM KẾT LUẬN

Còn lại 2 lối thoát cuối cùng:

- Một là sản xuất được thật nhiều dầu hỏa. Nhưng cứ như tình hình xứ Ba Tư mua nhà máy và mỏn chuyên viên đến phát nổ nân, dù là sản xuất hàng triệu thùng dầu mỗi tháng, cũng cho ta thấy dầu hỏa là một phương tiện mạnh nhưng không thể thay thế được tất cả những sự thiếu thốn tiềm tàng khác của 50 triệu dân.

- Hai là đi tìm một đường lối kinh tế mới cho chính thể. Nhưng đường lối nào? Làm sao khiêu lệ được giới lao động khi cầm họ lê hái, về quê thăm mộ phần v.v...,

Giao tranh tại biên giới VN-Miên

(tiếp theo Tr. 1)

BỨC MÌNH VÀ LO SỢ

Những biến cố trên làm phá cảm quyền thái vủ bức mình với lo sợ. Từ hai năm nay Thái Lan đã cố gắng theo đuổi một đường lối ngoại giao ôn dịu đối với các nước láng giềng cộng sản. Thái Lan đã tái lập bang giao với Nga và Trung Cộng và tiếp tục cộng tác với Lào trong chương trình phát triển lưu vực sông Cửu Long. Đối với Kampuchia, mới đây Thái Lan đã tỏ thêm thiện chí bằng

cách tặng giam 22 công chức cao cấp vùng Aranya-Prathet liên lạc với biên giới Lào và Việt Nam tại Kampuchia. Vấn đề buôn lậu chính là một nguyên do xích mích giữa Thái Lan và Kampuchia, và vào tháng 6-77 ba thường gia, Thái Lan bị quân Khơ Me do bắt quả tang buôn lậu đã bị hành quyết tại chỗ. Mặc dầu đã cố gắng tỏ thiện chí như vậy, Thái Lan vẫn không khỏi bức mình vì những vụ tấn công, cướp bóc thường xuyên của quân Khơ Me đó. Những điều làm chp Thái Lan lo sợ hơn là sự lớn mạnh của quân Thái Cộng ở vùng Đông Bắc Thái Lan; quân Thái Cộng đã thiết lập được chiến khu bất khả xâm phạm trên đất Lào và, đứng như được sự ủng hộ tích cực của Hà Nội.

NHỮNG MẪU THUẬN CỦA CỘNG SẢN

Giữa Việt Nam và Kampuchia vấn đề phức tạp hơn. Dùng lý ra thì Hà Nội và Nam-Vang phải thân thiện với nhau lắm vì cùng đồng chí cộng sản và đã từng nương tựa 1 ần nhau để đi đến chiến thắng của đôi bên năm 1975. Những sự thực thì bang giao giữa đôi bên không được tốt

đẹp này. Ta có thể phân biệt ba lý do bất hoà chính:

1. Sự bất hoà lịch sử giữa hai dân tộc Việt-Miên, do sự tranh chấp đất đai suốt mấy thế kỷ qua gây nên.

2. Cuộc tranh chấp ý thức hệ giữa hai quốc gia mang tuy cùng là mềc xích những khác hẳn trên lễ lối thực hiện. Khơ Me do chủ trương cách mạng dui dôi, đảo lộn xã hội, tiêu diệt hoàn toàn các nhân tính, bắt dân rơi rớt thành thị về làm ruộng, đóng cửa không giao dịch vớ i ngoại bang. Cộng sản Việt Nam thêm trầm hơn và cố giữ một bề ngoài mềm mỏng.

3. Sau cùng là sự tranh chấp phe phái, Hà Nội nay đã hoàn toàn ngã theo Nga trong khi Nam Vang thân Trung Cộng. Kampuchia vẫn từ chối lựa chọn thiết lập bang giao với Nga và các nước cộng sản Đông Âu, chỉ hầu của Nga, và Trung Cộng là quốc gia duy nhất có liên lạc mật thiết với Nam Vang.

Ngoài ba lý do căn bản nêu trên, còn nhiều lý do phụ thuộc khác khiến cho bang giao Miên-Việt không được đậm thêm lắm:

1. Hà Nội và Nam Vang đều xác nhận chủ quyền của mình trên một số quần đảo ngoài khơi Việt Nam. Cuộc tranh chấp này dính liền với những mào đầu hóa đã bắt đầu ngày khai thác ở vùng đất này.

2. Một số đồng dân Cao Miên, nhất là những người gốc Việt, không chịu nổi sự tàn ác của Khơ Me đó và tìm cách lánh nạn sang Việt Nam mặc dù chính quyền cộng sản Việt Nam chẳng ngại mềc đại giá bao nhiêu. Những người tị nạn đi từ Thái Lan cho biết hiện nay có khoảng 100 ngàn người Cao Miên tụ nân tại Việt Nam.

3. Trong thời kỳ chiến tranh Đông Dương, Bắc Việt có thiết lập một số căn cứ quân sự trong nội địa Kampuchia dọc theo đường mòn

chả đap tự do của các nhân ho? Làm sao được vùn phi nhiều khi người nông dân có ruộng của ông cha để lại bị tước đoạt và bắt buộc trở thành công chức đứng cùng hàng với con trâu của mình.

Xã hội trước hết là xã hội của con người. Kinh tế trước hết phải là kinh tế cho con người. Đường lối kinh tế mới chỉ có thể có khi có đường lối chính trị mới. Nhưng làm sao nhìn nhận là nền tảng của xã hội lý chính trị... của họ đã sai lầm từ hàng chục năm nay?

Thật là của Cộng sản chính d'ch' đó. Riêng về mặt kinh tế, những hậu quả quá đau thường: dân thiếu thốn tất cả một cách thể thâm cho dù họ là công dân Nga. Tiếp Khắc hay Tây Bắc chẳng nữa.

Riêng về Việt Nam, chẳng phải thần thánh cũng đó an đêch những năm sắp tới sẽ ngày càng đen tối, đen tối vì các ông trong chính quyền đến giờ này vẫn chưa kiểm tra lối thoát thực sự một phương thức kinh tế thực sự.

Với miêng lối tự yên truyền, những người bắt tài như Phạm Văn Đồng, Lê Thành Nghị, v.v... còn muốn che dấu sự thất bại những giải thích sự thất bại kinh tế của họ bằng những nạn thiên nhiên như bão, lụt, v.v...

Những đầu cơ phải nằm nào cũng có nạn thiên nhiên.

Đến còn để họ cầm quyền đêch bao giờ? Còn để Đảng độc tài đêch bao giờ? Dân phải vất, thế giới đổi thay, kháng chiến đánh mạnh, chắc hẳn chẳng phải chờ đợi bao lâu nữa.

HUỶNH VĂN NHIỀU

Hồ Chí Minh. Ngày nay, tuy chiến tranh đã chấm dứt, Hà Nội vẫn duy trì những căn cứ này, có lẽ để nhằm thực hiện ý đồ thôn tính hoàn cõi Đông Dương.

VẤN CỐ TAY BA

Đảng sáu 3 đối thù Việt-Miên - Thái hiện rõ vãn có tay ba giữa Trung, Cộng - Mỹ - Nga. Nga ảnh hưởng mạnh mẽ trên Việt Nam và Lào và đường nội đảng nam được ưu thế và vai trò chủ động. Trung Cộng hiện diện ở Kampuchia và ở biên Nam Hải sau khi chiếm đóng các quần đảo Hoàng Sa và Tây Sa. Mỹ tuy vẫn thất trận không lâu, nhưng vẫn còn nhiều dư ả m tại Phi, Thái Lan, Mả Lai và Nam Dương, Hộ lực nào hết. Đông Nam Á vẫn là một địa điểm chiến lược quan trọng trên con đường nối liền Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

Nhưng ngoài cuộc tranh giành ảnh hưởng giữa ba đại cường vãn để còn phức tạp hơn vì nhiều lẽ:

1. Việc biên Nam Hải chất chứa nhiều dầu hỏa, nay đã là một chuyện chắc chắn. Do đó có cuộc tranh chấp tay tư Việt Nam-Trung Cộng-Kampuchia-Phi Luật Tân trên các quần đảo li ti giữa biên Nam Hải.

2. Việt Nam với một dân số 50 triệu và một quân đội hùng mạnh gồm một triệu ng trang bị vũ khí cực kỳ tối tân, có những tham vọng riêng biệt song song với các đại cường.

3. Sự hiện diện ở Kampuchia của một lớp lãnh đạo diện cường với những phận ủng không sao lường trước được.

Nhưng ai đã hy vọng rằng sự thất trận của Mỹ năm 1975 sẽ đem lại ổn định cho Đông Nam Á ngày nay chắc phải thất vọng do vì tình hình tại Đông Nam Á lúc này sôi bong hơn bao giờ hết.

PHẠM CHI

CHÍNH SÁCH MỸ TẠI ĐÔNG NAM Á

(tiếp theo Tr.1)

từ rút khỏi Nam Hàn. Cuộc rút quân này sắp sửa khởi sự. Hậu quả quân sự của chương trình rút quân là cần cần lực lượng tại Đại Hàn sẽ nghiêng dần về phía Bắc Hàn. Thật vậy, người ta không quên rằng tuy ít bộ binh hơn, quân đội Bắc Hàn mạnh hơn hẳn miền Nam về không quân (550 phi cơ Bắc Hàn chọi 250 của Nam Hàn), về thiết giáp (1950 xe tăng chọi 840) và về pháo binh (3000 dân pháo chọi 2000). Về người ta cũng không quên Bắc Hàn đã xuyết nũa xâm chiếm được Nam Hàn nếu quân đội Liên Hiệp Quốc không kịp thời can thiệp.

Vậy thì lý do gì khiến ông Carter rút quân? Một trong những lý do được báo chính thức nêu ra là chính quyền của T.T. Phác Chánh Hy không tôn trọng nhân quyền, dân áp đối lập. Nhưng lý do này không thuyết phục vì tại sao Mỹ lại chỉ lên án Nam Hàn thiếu dân chủ trong khi Bắc Hàn thiếu hẳn tự do/Chẳng qua lý lẽ này chỉ được tung ra nhằm dịp cuộc "tổng tấn công về nhân quyền" của ông Carter để che dấu nhiều động lực khác mà giới hơn nhiều:

1. Thiết kiện ngân quỹ để dành được 2 tỷ Mỹ Kim. Đễ hiểu.
2. Về vấn đề luật trong nước vẫn còn bị ảnh hưởng bởi chiến tranh Việt Nam.
3. Bộ phận Nam Hàn phải nắm lại vận mạng của mình; tăng phần viện trợ quân sự để Nam Hàn tự thủ lấy.
4. Tạo cơ hội bắt liên lạc với Bắc Hàn đang cần viện trợ vì cả Nga lẫn Trung Cộng đều từ chối giúp đỡ Kim Nhật Thành dù trên bình diện quân sự hay kinh tế.
5. Đây Nhật Bản nắm giữ vai trò dẫn thân hơn trong công cuộc phòng thủ vùng Đông Á hầu trừ bớt gánh nặng cho Mỹ.

Tóm lại, cuộc rút quân vừa kể sẽ giúp Mỹ tránh được phải trực tiếp đương đầu với Bắc Hàn hầu có thể nhẹ nhàng cuối với sự này và để nghĩ việc trở lại kinh tế, với mục đích đặt chân vào một vòng từ xưa tới giờ vẫn là cần địa. Đễ khác, Mỹ vẫn nắm giữ được Nam Hàn, một mặt bằng cách biểu thêm vũ khí, (trong khi vẫn tiếp tục kiểm soát các quốc gia Mỹ nghệ và thường mại của Nam Hàn), và mặt khác khiến cho Nhật Bản phải làm cảnh sát thế cho mình.

Đễ một mà thêm vụ tín. Đầu vào cũng lợi cho Mỹ.

NHẬT BẢN: VẬT TRAO ĐỔI

Thức đây Nhật Bản giữ vai trò chủ động hơn trong vùng Đông Nam Á là một trng những điểm chính của chính sách Carter. Đối với ông, Nhật không thể nào ngồi không bán hàng thu hướng trong khi Mỹ tôn trọng biết bao nhiều công và của để bảo đảm an ninh cho Nhật.

Nói trắng ra có nghĩa là Nhật phải trả cái gì phờng thủ của mình bằng cách:

1. Thay thế Mỹ phần nào trong việc lãnh đạo kinh tế và kỹ nghệ đối với các xứ Á Châu chậm tiến.
2. Dùng tiền lời khổng lồ do cần cần thường mại cung cấp (hơn 11 tỷ Mỹ Kim trong năm 1976) để tài trợ và giúp đỡ các xứ này.
- Những tháng vụ của, chúng ta quả thật được chứng kiến những nỗ lực ngoại giao của Nhật tung đi từ phía: viện trợ Việt Nam, Phi Luật Tân, Thái Lan, nói chuyện với Bắc

Hàn, Trung Cộng, mở cửa ngạn cả với Nga Xô, dù còn tranh chấp chủ quyền trên những hòn đảo ở phía Bắc, tái trở về số các chương trình phát triển của các xứ Đông Nam Á. Nhật quả thật đang cố đóng được vai trò do Mỹ giao phó.

Nhưng một câu hỏi lại được đặt ra: với sự mạnh dạn bắt thân này và nhất là với tiềm năng kinh tế cỡ hủ vào bậc nhì ba thế giới, liệu Nhật sẽ có lợi dụng thời cơ để chiếm lấy thị trường Á Châu của Mỹ hay không? Gậy Mỹ có thế nào đập lại lưng Mỹ hay không?

Câu trả lời là không. Nước Nhật vốn là một hòn đảo không nhiều tài nguyên, còn về mặt năng lực như dầu hỏa than đá, v.v... thì thiếu hẳn. Cho tới bây giờ, phần lớn năng liệu được nhập cảng từ những vùng dầu hỏa Trung Đông và Nam Dương, mỗi năm số chi tiêu để rất nặng nề trên ngân quỹ quốc gia. Muốn thoát khỏi tình thế lệ thuộc ngoại quốc này, Nhật Bản không còn cách nào khác hơn là phát triển năng lực nguyên tử và cũng không có cách nào khác hơn là cầu cứu Mỹ giúp đỡ kỹ thuật và phương tiện. Mỹ cũng đã từng thuận giúp, nhưng vào tháng 5 vừa rồi, viên cơ chính sách "ngân cầm truyền bá vũ khí nguyên tử" mới được cho ra đời. Ông Carter cho rằng tất cả phần viện trợ kỹ thuật thiết yếu này.

Tại sao? Không có câu trả lời nào khác hơn là ông Carter muốn giữ Nhật Bản làm con tin, muốn giữ năng lực nguyên tử làm vật trao đổi. Và cho đến ngày nào Nhật chưa có được lộ nguyên tử của mình để hết thiếu điện năng, chưa có vũ khí nguyên tử của mình để đảm lấy việc quốc phòng, thì ngày đó vẫn còn phải đi làm công cho quyền lợi của Mỹ tại Đông Nam Á.

VIỆT NAM: CHO HAY KHÔNG CHO?

Nhưng không phải chỉ có Nhật làm về thế chẳng đáng dùng này. Nước Việt Nam Xã Hội Chủ Nghĩa cũng đang một mặt nóng trông viện trợ Mỹ. Từ 2 năm nay, sau khi chiến tranh lắng dịu, 2 đân anh Nga Tàu đã giảm thiểu quan trọng phần giúp đỡ của mình. Thêm vào đó, chính sách hai khác và kỳ thị của nhà nước không thể gây nổi trong dân chúng niềm phấn khởi thiết yếu cho công cuộc tái thiết xứ sở. Đã vậy, nông nghiệp lại bị nạn thất mùa hạn hán, kỹ nghệ gặp nạn đột nát của cán bộ, thật tình dân Việt Nam đang sống những ngày tối tăm nhất của lịch sử dân tộc.

Trước tình trạng kiệt quệ chung của cả nước, Hà Nội đã tung đi vấn đề nghị tài chính với các nước tiên tiến Âu Châu (Pháp, Na Uy, Thụy Điển v.v...), Nhật Bản, thậm chí đi xin tiền ngay các láng giềng Đông Nam Á chậm tiến. Kết quả tuy có được chút đỉnh nhưng không thể đủ để cứu vãn tình thế suy sụp vừa nói.

Trên bước đường cùng, Hà Nội bèn quay về phía Mỹ, kể thì không đời trước chung. Bức thư riêng của Nixon gửi Phạm Văn Đồng năm 1973 trng đó ông hứa giúp Bắc Việt 3 tỷ 250 triệu Mỹ Kim bấy giờ là chiếc phao nổi cuối

cùng của chính phủ Hà Nội. Thái độ của ó.Carter đối với yêu sách này của Hà Nội gồm có 2 nét chính:

1. Một đảng Mỹ cố giữ cánh của thường thuyết mở rộng: Woodcock thăm viếng Hà Nội, Holbrooke hội đàm tại Paris, ngưng cầm đoàn tài Mỹ ghé hải cảng Việt Nam và sắp sửa cho phép 5 kỹ nghiệp Mỹ tự do giao thương với Việt Nam. Gần đây nhất, Mỹ đưa Hà Nội vào Liên Hiệp Quốc. Tất cả những quyết định này nhằm thuyết phục cho Hà Nội thấy rằng Mỹ có thể "đề thường" vô cùng nên Hà Nội tỏ thiện chí muốn giao hảo trở lại trên một bình diện ít nhất là ngang hàng với Nga và Tàu, tức là chấp nhận Mỹ nói rộng vòng ảnh hưởng của mình trên phần đất cựu Đông Dương.

2. Ngược lại ó.Carter lại thúc đẩy Quốc Hội Mỹ biểu quyết cấm đơn tài trợ Hà Nội, hầu giữ lấy món tiền hơn 3 tỷ kể trên làm vật làm tin.

Hóa ra Mỹ không tồn đồng xu nào mà vẫn dồn Hà Nội vào thế bị động. Cho hay không cho? Chìa tra lời được câu này thì Hà Nội còn phải để đặt hết sức để khỏi phụ lòng Mỹ.

TRUNG CỘNG: CÁI THAM CỦA Ó.CARTER

Đối với Trung Cộng và Đài Loan, người ta một lần nữa thấy ó.Carter dùng lại thái độ cũ này.

Riêng với Trung Cộng, ông Carter tuyên bố không thay đổi đường hướng chính trị của ó.Nixon, nghĩa là Mỹ sẽ cố "cải thiện mối liên lạc với Trung Cộng trong chiếu hướng thông cảm có qua có lại". Cách đây mấy tháng, ó.Carter gửi con trai mình ông du thân hồi qua Trung Hoa, rồi gần đây nhất đến lượt ngoại trưởng Vance lên đường sang Bắc Kinh.

Những đó chỉ là bề ngoài. Vì một lúc khác, ông lại nói "Mỹ không thể nào tái lập bang giao với Trung Cộng nếu việc đó có hại cho nền độc lập của Đài Loan". Thế nghĩa là thế nào? Mỹ chọn chơi với ai, Trung Cộng hay Đài Loan?

Câu trả lời giản dị hơn nhiều.

Một mặt Mỹ không thể bỏ rơi Đài Loan vì: 1. Sẻ geo nghi ngờ nơi các xứ đồng minh tại Đông Nam Á 2. Trên phương diện kinh tế Đài Loan tiếp tục là "bong gả đê trắng vàng". Trong năm 1976, các nghiệp vụ thường mại với Đài Loan tổng cộng hơn 5 tỷ Mỹ Kim so với 1 khoảng 300 triệu Mỹ Kim với Trung Cộng.

Nhưng một mặt khác Mỹ phải có đất để bang giao chính thức với Trung Cộng vì:

1. Không sớm thì muộn, Đài Loan sẽ dần dần kiệt quệ vì tình trạng quá lệ loi đối với cộng đồng Trung Hoa.
2. Mỹ phải liên kết với Trung Cộng để tránh bị phân nào các vùng ảnh hưởng trên thế giới, nhất là tại Phi Châu nơi mà Nga xô đang dồn hết nỗ lực ngoại giao và quân sự để kéo các xứ vùng này về phía mình. Nói rộng hơn, để cứu vãn các vùng ảnh hưởng của mình càng ngày càng lung lay, Mỹ bây giờ phải cần thì Trung Cộng để tạo nên nơi các vùng sỏi sục nhất một thế chân vạc, hầu có thể ngăn chặn được phần

nào bước tiến của Nga Xô. Thành thử nói tóm lại, cái lợi của Mỹ khi giao hảo trên hàng đại sứ với Trung Cộng là một cái lợi chính trị lâu dài, còn giữ vững được Đài Loan chỉ là cái lợi kinh tế nhất thời.

ó.Carter muốn thu về mình cả 2 mối lợi cùng một lúc. Liệu Trung Cộng có đồng ý hay không? Và Đài Loan sẽ ngồi yên hay không?

THÁI LAN, PHI, MÃ LAI, TÂN GIA BA, NAM DƯƠNG: RÚT HAY KHÔNG RÚT?

Đối với các nước không Cộng sản vùng Đông Nam Á, (Thái Lan, Phi Luật Tân, Mã Lai, Tân Gia Ba, Nam Dương) tâm trạng của họ cũng không khác gì tâm trạng Đài Loan bao nhiêu. Từ ngày 3 nước cựu Đông Dương rời vào tay Cộng sản thì Mỹ cũng dần dần rớt rớt lui lui khỏi các nước lân bang. Từ khi đặc cử gần như chưa lần nào ông Carter cho thấy rằng đối với ông, vùng Đông Nam Á là vùng ưu tiên cho các nỗ lực chính trị của Mỹ. Ý nghĩa hơn nữa là việc bổ nhiệm ông Schlesinger làm cố vấn. Chính Schlesinger đã tuyên bố khi Nam Vang và Sài Gòn thất thủ, rằng "cả Đông Nam Á mà từ thành Cộng sản thì cũng chẳng mấy may thay đổi thành thế giới".

Thành thử từ 2 năm nay như dân con mất mẹ, các nước Đông Nam Á cố gắng tìm cách thoát chất các mối liên kết đó. Nói đúng hơn, họ được Mỹ khuyến khích gây thêm giao huân với Nga và Tàu hầu tạo được tình trạng chân vạc thăng bằng.

Thái Lan đã đi đôi với Nga từ vài năm nay, Mã Lai mở cửa cho Trung Cộng, Phi Luật Tân lập bang giao với Cộng Sản Đông Âu, với Tàu rồi với Nga. Ngay cả Thái Lan dù với sự tái lập chính quyền quân nhân hồi năm ngoái, cũng không đổi hời quân đội Mỹ phải trở lại trên đất Thái, và chính Mỹ cũng không có ý định làm như vậy.

Vậy thì phải chăng Mỹ muốn rút chân khỏi các xứ này? Chắc hẳn là không, vì:

1. Mỹ còn quá nhiều quyền lợi, nhất là kinh tế, tại vùng này để có thể một sớm một chiều cuốn gói bỏ đi.
2. Điển hình nhất là cuộc thương thuyết về việc trao trả các căn cứ Subic Bay và Clark cho Phi Luật Tân đang đàm phán tại chỗ từ nhiều tháng nay. Những căn cứ này cũng như những căn cứ tại

Nhật Bản, Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, còn quá quan trọng trên mặt chiến lược để có thể bỏ hẳn, dù là không còn đủ để ngăn chặn làn sóng Cộng sản. Mà muốn giữ căn cứ. tất nhiên phải giữ được quốc gia cho mượn đất.

2. Nếu Mỹ rút hẳn đi thì thế chân vạc của ó.Carter sẽ hụt mất một chân. Thật vậy, cả Nga lẫn Trung Cộng đang quá thêm thủng mô rộng ảnh hưởng của mình để bỏ lơ cơ hội chiếm lấy những nơi khế người canh.

TỔNG KẾT: CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN

Thành thử, nếu chúng ta nhìn tổng quát chính sách Mỹ đối với vùng nước vùng Đông Nam Á, một kết luận chung có thể được đưa ra: thái độ của Mỹ đối với mỗi nước chủ là một phần nhỏ của một chiến lược toàn diện rộng lớn hơn. Chúng ta có thể tóm tắt chiến lược này như sau:

1. Đối với các nước mình chậm tiến không Cộng sản, rút dần sự hiện diện của Mỹ về mức tối thiểu để cho sức mạnh của Mỹ tại một quốc gia này bớt lộ liễu. Kinh nghiệm xương máu đã cho thấy rằng một phong tuyến quá lộ liễu chống Cộng sản đã từng không thể đứng vững được vì lòng căm thù của dân bản xứ đối với lính Mỹ sẽ giúp cho các phong trào "giải phóng" có được chính nghĩa.

2. Đối với các nước Cộng sản dân em: dùng keo ngọt viên trợ để mở đường con đường đàm phán, hầu dần dần cân bằng ảnh hưởng của Nga và Tàu.

3. Đối với Nhật: dùng ngân sách thực dân kinh tế. Chiến lược này của Mỹ nhằm tạo nên một vòng gồm tất cả các nước Đông và Nam Á kể cả Nhật, Trung Cộng và các xứ Cộng sản dân em, nối đó ảnh hưởng của 3 đại cường quốc thế giới sẽ không rõ rệt như xưa. Trong con tính đó, miền Đông và Nam Á đúng lý sẽ phải hưởng được một chút thái bình, ít nhất là gĩa tạo, nhờ sự cân bằng lực lượng đạt được.

Dù sao đi nữa, trước viễn ảnh càng ngày càng mất chân đứng trên thế giới, kế hoạch mà ó.Carter đã đề ra cho nước Mỹ, đầu không thể gọi là điều kế, thì ít nhất cũng có thể giúp cho Mỹ ít tổn thượng nhất trong những năm sắp tới.

LÊ THIỆN

CHUYỆN GÌ XẢY RA TẠI ÊTYOPI? (tiếp theo Tr.3)

về cùng lưng túng vì không sao dám lên tiếng chỉ trích Sômal là một quốc gia văn minh được báo chí Nga, khen là "tiên bộ" trong suốt mấy mươi năm qua. Rồi rầm rộ lên là thái độ của Đ. Thái, đồng minh của Mỹ: Do Thái vẫn không ngừng, cung cấp quân trang và vũ khí cho quân sự cho Êtyopi là một quốc gia đồng minh với Đ. Thái trong cuộc chiến chống lại thế giới Ả Rập.

Vấn đề đảo điên tại vùng Đông Phi này được thể hiện một cách ngộ nghĩnh qua các bản tin chiến thắng treo căng ngông của đôi bên: Êtyopi thì khoe họ được phi cơ Mig (do Nga chế tạo) của Sômal trong khi Sômal lại rêu rao tiêu diệt được phi

cơ F5 (do Mỹ chế tạo) của Êtyopi.

Chiến cuộc tại Êtyopi - một "chiến thành" mới đây của Cộng sản thế giới cũng với Angola, Việt Nam, Ai Lao và Kampuchia - đã cho thế giới thấy rõ thêm một lần nữa cái ghê gớm của những chế độ "cách mạng" mà xít cũng như là những nạn nhân tại địa phương, thế giới cộng sản. Chắc chắn là chúng bao lâu nữa, những "chiến thành" kia sẽ mang lại cho cả thế giới cộng sản mùi vị chua chát của thất bại, một thất bại toàn diện khi cả thế giới nhân được rõ hồ sơ chia cách lý thuyết cộng sản và sự thật đang phơi bày trước mắt.

BÙI TRỌNG KHUÊ

TẾT TRUNG THU 1.10.1977

Các em thân mến,
Nhĩ đã loan báo cùng các em trong Nhân Bản số đầu tháng 8, năm nay các em sẽ cùng nhau trong Tổng Hội Sinh Viên tại Paris sẽ tổ chức một đêm Tết Trung Thu đặc biệt dành cho các em không còn có dịp để hưởng một cái Tết Trung Thu vui vẻ như ngày trước nữa. Trung Thu năm nay, tức là rằm tháng tám (15 tháng 8 âm lịch), sẽ được tổ chức vào ngày thứ bảy 1-10-1977 từ 17 giờ đến 22 giờ tại :

71, Ave. Denfert Rochereau PARIS 14è - M^o Port Royal

Các em sẽ đến chơi tết đồng, để cùng rước đèn, ăn bánh Trung Thu, ăn mít và cùng ca hát nhảy múa. Sẽ có thật nhiều lồng đèn cho các em rước và sẽ rút xổ số để các em trúng những giải thưởng thật to.

Trung Thu năm nay đặc biệt tổ chức cho các em nên chấp nhận là các em sẽ vui nhiều. Vậy thì các em phải ngoan để được đi chơi, nhé. Nhớ rủ bạn các em cùng đi cho vui nhé.

CÁCH LÀM ĐÈN XẾP.

Tết Trung Thu các em rước đèn. Đèn có đủ loại. Nào là đèn xếp, đèn quả dưa, quả khế, đèn con cá, con tôm... du kiểu. Tuy vậy thông dụng nhất vẫn là đèn xếp và cũng dễ làm nhất. Kỳ này xin chỉ các em cách làm đèn xếp. Nếu các em muốn học làm những loại đèn khác thì xin mời các em đến chơi với các anh chị trong Tổng Hội Sinh Viên Paris, các anh chị sẽ sẵn sàng dạy các em làm đi các loại đèn. Đồng ý chứ ?
Bây giờ hãy làm một cái đèn xếp cao độ 20 cm và

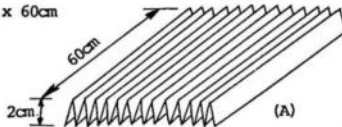
đường kính độ 15 cm.

DỤNG CỤ

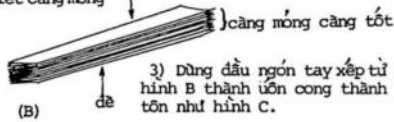
- 2 miếng bìa carton tròn đường kính 15 cm (dày khoảng 1mm). Đục một lỗ tròn ở giữa miếng thứ hai đường kính 8 cm.
- 1 tờ giấy khổ 40cm x 60cm căng mỏng căng tốt (khoảng dưới 60g/m²)
- hồ dán
- một sợi dây kẽm dài khoảng 50 cm quấn chung quanh cây bút chì em sẽ có một cái lò xo để làm đỡ đèn.

CÁCH LÀM

1) Lấy tờ giấy 40cm x 60cm gấp thành hình A.



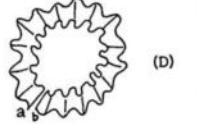
2) Từ hình A xếp bẹp lại thành hình B, miết càng mỏng càng tốt.



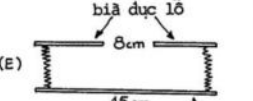
3) Dùng đầu ngón tay xếp từ hình B thành uốn cong thành tròn như hình C.



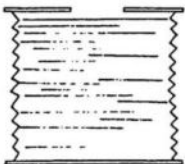
4) Nhứ các mũi của hình C một phía lại để có hình D.



5) Gõ 2 đầu a và b ra và dán lại với nhau để được 1 vòng tròn dính liền.

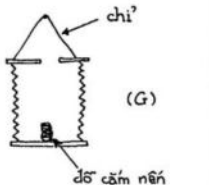


6) Bôi hồ lên 2 mặt và dán vào 2 miếng bìa tròn đã cắt sẵn và để cho khô. Nhìn ngay sẽ có hình E.



7) Khi đã khô, kéo 2 miếng bìa các em sẽ có đèn xếp như hình F.

8) Bọc thêm sợi chỉ và gắn đỡ cầm nên vào là các em có một cái đèn xếp như hình G.



9) Trước khi gấp các em có thể tự vẽ các hình bằng màu trên giấy. Như vậy các em sẽ có nhiều đèn xếp không cạo nào giống cái nào hết rất đẹp. Các em hãy thử xem!

HUYỀN KHOA THUẬT

TRANG NHỊ ĐÔNG

CHÚT ĐÔNG ĐAO, NGƯỜI VÀ TA....

(cho Tú Anh, với thường yêu ...nơi ta)

THỨ HAI ...

Buổi sáng - em thức dậy với chút mệt mỏi. Buổi sáng - nhìn ra ngoài cửa sổ, có bóng dáng của mặt trời và những con chim non. Ánh nắng của mùa xuân và một chút lạnh của mùa đông còn sót lại trên từng khe cửa - đủ để em nhìn thấy những lênh đênh sẽ phải đến - trong một ngày.

Buổi sáng bình yên - như những buổi sáng cổ trên Quê Hương - trong một quả khế tuyết với Quê Hương. Quê Hương đã quên thân từ buổi sáng đến buổi trưa, buổi chiều; quen từ buổi tối bởi những chuyện xe lửa tốc hành của chiến tranh qua đây. Em nhắm mắt lại và mái tóc người làm mềm cả hai vai. Con gái con vẫn nằm ngoan bên cạnh, và em... vẫn ngồi ngoan trong một góc phòng. Rất ngoan - như một lần con Patapouf bị em đập cả lên chân mà không thèm khóc!...

Em vẫn ôm nó mỗi buổi tối đi ngủ, mỗi buổi sáng dậy sớm, khi có gió đến đầu đầu đầy chung quanh (như hôm nay). Lông con gái đã bắt đầu dính chất cặn lại (chứ vì em vẫn về nó quá nhiều). Em ôm Patapouf. Và em Patapouf. Em nghĩ những câu chuyện nhảm nhí về cho Patapouf nghe và nhớ... về Bông Bông! Bông Bông! Nay Bông Bông, con chó thân yêu tưởng chừng như vẫn còn quanh quẩn đầu đây, Ấy Bông-điền, đừng có nhảy lên em mạnh như thế. Cái ảnh của Bông Bông, em để trong khung kính ngay trên bàn học. Cái ảnh con chó xinh như... poodle vài, nằm trên ghế, chụp vào một ngày tháng nào đó ở Sài Gòn, trong vườn hoa của mẹ. Em chờ đợi mùa xuân, ... thêm khúc, dù không bị ai đập lên chân như Patapouf cả. Bông-điền! Nay Bông Bông, nếu người ta đứng bắt cóc mắt Bông Bông, nếu người ta đứng... ăn thịt Bông Bông... Bông Bông, em không thể nghĩ được nữa. Thứ ọc còn nông cạn quá. Nếu không thế thì giờ này Bông Bông sẽ ra làm sao khi không có em và Đức ở nhà. Chắc rồi họ cũng sẽ ăn thịt mắt Bông-điền... Em chỉ nghĩ đến đó, rồi thôi!

Thứ hai - hôm nay - hôm cuối cùng nghĩ Paques ở nhà. Rảnh rồi và tiệt một tuần rong chơi - em đắm ra nghĩ lắm lắm. Mà chả sao. Bởi em sẽ cảm thấy được gần gũi em hơn, vì những suy tưởng trong đầu óc đó. Có phải thế chăng ?

Em vẫn ôm nó mỗi buổi tối đi ngủ, mỗi buổi sáng dậy sớm, khi có gió đến đầu đầu đầy chung quanh (như hôm nay). Lông con gái đã bắt đầu dính chất cặn lại (chứ vì em vẫn về nó quá nhiều). Em ôm Patapouf. Và em Patapouf. Em nghĩ những câu chuyện nhảm nhí về cho Patapouf nghe và nhớ... về Bông Bông! Bông Bông! Nay Bông Bông, con chó thân yêu tưởng chừng như vẫn còn quanh quẩn đầu đây, Ấy Bông-điền, đừng có nhảy lên em mạnh như thế. Cái ảnh của Bông Bông, em để trong khung kính ngay trên bàn học. Cái ảnh con chó xinh như... poodle vài, nằm trên ghế, chụp vào một ngày tháng nào đó ở Sài Gòn, trong vườn hoa của mẹ. Em chờ đợi mùa xuân, ... thêm khúc, dù không bị ai đập lên chân như Patapouf cả. Bông-điền! Nay Bông Bông, nếu người ta đứng bắt cóc mắt Bông Bông, nếu người ta đứng... ăn thịt Bông Bông... Bông Bông, em không thể nghĩ được nữa. Thứ ọc còn nông cạn quá. Nếu không thế thì giờ này Bông Bông sẽ ra làm sao khi không có em và Đức ở nhà. Chắc rồi họ cũng sẽ ăn thịt mắt Bông-điền... Em chỉ nghĩ đến đó, rồi thôi!

THI VẼ TRANH TRUNG THU

Sẽ có nhiều phần thưởng hướng tới cho những bức tranh thi vẽ giải nhất, nhì, ba. Các em hãy mau mau vẽ thật nhiều tranh về Trung Thu và gửi về theo Nhân Bản để tham dự. Sẽ công bố kết quả ngay trong đêm Trung Thu 1-10-77. Mong nhận được nhiều tranh của các em.



THỨ BA ...

Em khua guộc đến trường. Gió làm tóc em bay - em thích sờ từng sợi tóc ngắn. Trời dễ thương và nắng dịu dàng. Buổi trưa trong lớp học, ông thầy bắt đọc một lỗ thơ trong quyển sách dày, cộm giấy. Những tờ giấy mỏng và thơm như lá cỏ, chỉ cần một chút gió là trang sách sẽ được lật qua. Em cũng không thèm tìm lại số trang. Ngồi ngهنh như thế mà ông thầy vẫn cười tỉnh... Em ghét ở trong lớp học, và đọc thơ mà chả hiểu rõ là thơ mình đang đọc ám chỉ cái gì trong đời sống của giống sông lằng lờ này. Em muốn ngâm lại và bình thơ Nguyễn Du, Nguyễn Bính...

Chị đi em ở lại nhà... Vườn dâu em đón, mẹ già em thường...

Mẹ già một nắng hai sương... như một ngày nào nơi chốn cũ xưa. Để được nghe thấy và ngửi cái ngọt ngào, gần gũi thoát ra từ trong ngôn từ quen thuộc; cái tình thân ấy đã từ đời kiếp nào để lại trong em - cho em - và đến từ một Quê Hương mà em đã bị lưu lại đây ra khỏi. Vẫn là của em! Như một đời chênh vênh. Như ngàn đời chênh vênh. Và ngàn đời lằng lằng. Vẫn là của em để em được giữ gìn. Ở tình thân, cái tình thân hạnh phúc như thiên sứ và vui thánh của cuộc đời. Là của em để em phải giữ gìn. Như một chút xa xôi này đây... "Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi

Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mận quê". Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mận quê... Tôi bỗng thấy cần những đường chất của Việt Nam, những hạt muối làm sống xác thân tôi, như những hạt muối đem lên từ biển cả. Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mận quê... Chợt nhớ ra một điều gì. Và em thì thầm, và em thức mặt. "Làng tôi vốn làm nghề chài lưới

Nước bao vây cách biển nửa ngày sông...". Bài thơ học thuộc lòng từ lớp năm, ở lớp của cô giáo... em quên mất tên. Chắc em ngày mai phải viết thư hỏi Tú Anh xem nó có còn nhớ cái bài thơ Quê Hương của Tế Hanh ấy không. Chắc là không. Ngày ấy em còn quá bé và con bạn thân cũng còn quá bé để có thể nhớ lại. Mà đừng lo; Tú Anh à, Em sẽ hỏi cuốn Văn Việt Nam Văn Học ra và em sẽ chép lại cái bài thơ ấy cho bạn thân. Để chúng mình cùng có thể tưởng tiếc về một khoảng thời gian tuổi nhỏ [còn dấu vết gì sót lại trong trí óc nữa không?]. Chắc bạn thân sẽ bằng lòng. Bởi chúng ta vẫn còn thường nhau(?).

THỨ TƯ ...

Những buổi chiều mùa xuân - trời trong vắt và nắng rất lành. Hoa Dogwood nở đẹp như những tràng mây vụn, ở đâu đó trên cao. Em bắt đầu yêu hoa Dogwood từ ngày sống nơi đây. Cái loài hoa dịu dàng và... tình khiết như... màu trắng em thích. Thế mà cái tên lại không có vẻ thiên thần tí ti nào cả. Dogwood! "Cây Mộc"! Hồi bố thì bố bảo có lẽ tại ngày xưa người ta dùng những nhánh cây của Dogwood để đóng thành cây thánh giá và bắt Chúa chịu tội trên ấy. Nên bây giờ, cái cây phải mang tên như vậy để sai nhục Chúa. Mà bố thì bảo là hình như, hình như là như thế thôi. Có gì đâu mà biết được bố đã hay thật... Mùa xuân của Mỹ, em nhớ hoa Dogwood. Mỹ nhất nhớ từ những con đường... ở ng thên thàng, những lớp học để dành và gần như hỗn loạn, những bạn bè không thể quen... - trừ hoa Dogwood, cái loài hoa vào mùa xuân mà em không thấy nhạt nhẽo như đất nước em đang sống trên đây.

Những buổi chiều mùa xuân như thế - em chỉ muốn đi rong ngoài đường và tìm kiếm một cái "chỗ nào đó" quen thuộc để em có thể... ngồi xuống với bạn bè và ăn quả vớt. Những phố xá nơi đây là cái một sa mạc đầy đường và nhà cửa. Em không tìm được một chút bình yên trong thị trường. Tại sao Washington DC không giống Paris? Tại sao Rockville không giống Paris? ... Để em có thể đi lại trung những con đường nhỏ hẹp, để em được có thể nhớ về Sài Gòn trong những cái ấy?

Chị đi em ở lại nhà... Vườn dâu em đón, mẹ già em thường... Mẹ già một nắng hai sương... như một ngày nào nơi chốn cũ xưa. Để được nghe thấy và ngửi cái ngọt ngào, gần gũi thoát ra từ trong ngôn từ quen thuộc; cái tình thân ấy đã từ đời kiếp nào để lại trong em - cho em - và đến từ một Quê Hương mà em đã bị lưu lại đây ra khỏi. Vẫn là của em! Như một đời chênh vênh. Như ngàn đời chênh vênh. Và ngàn đời lằng lằng. Vẫn là của em để em được giữ gìn. Ở tình thân, cái tình thân hạnh phúc như thiên sứ và vui thánh của cuộc đời. Là của em để em phải giữ gìn. Như một chút xa xôi này đây... "Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi



THỨ NĂM ...

Nhân được thủ cô Khuê từ Việt Nam. Nhân được thủ Tú Anh từ New York và thủ Tú Anh từ Bourg La Reine. Bourg La Reine - không hề quen biết, từ một chuyến lên con bè bạn thân của em ở đây - New York - hỏi hỏi quen, từ một chuyến lên em không thích cái thành phố ô nhiễm đầy vì trùng, những con vi khuẩn gây nên bệnh hoạn làm thành phố gây xanh xao. Và... Việt Nam - ôi một Quê Hương mến thương, một Quê Hương gây nhớ như một đời sẽ không được quên - trừ một chuyến lên... ở một Quê Hương em đã được sinh ra nhưng chưa kịp lớn lên trên ấy!

PHƯƠNG THẢO (Rockville)

Các em nhớ đón đọc trên Nhân Bản số 7 (số tới, đầu tháng 10)

TRANG NHỊ ĐÔNG
ĐẶC BIỆT TRUNG THU
gồm nhiều bài về dành riêng cho các em như truyện cổ tích Trung thu, bài hát Trung thu, truyện Nhĩ Đông, nhiều hình vẽ...
Hẹn các em nhé!

Thư tín

Ô.S.G. (Madras, Ấn Độ)
TIN NGƯỜI VIỆT TI NAN
(Madras, India) Ngày 19-7
năm 77 vừa qua, tàu Laxmi
của Ấn Độ đã cập bến Madras
mang theo 91 người Việt Nam
trốn thoát Cộng sản tìm tự
do.

Được biết số đồng bào này
đã trốn khỏi Việt Nam theo
ngã Xuyên Mộc vào lúc 19 giờ
ngày 28-6-77. Lúc đầu con số
chỉ vồn vồn có 15 người, trợ
đạo có một cha Thiên Chúa
giáo và một giáo sư, nhưng
lúc sắp sửa ra đi thì một số
đồng bào đã đứng và đồng
bào sắc tộc đã thắp từng,
cuối cùng con số lên tới 91
người.

Họ đi bằng nhiều xuống nhỏ
ra khỏi, sau 7 tiếng đồng
hồ họ đến một chiếc tàu lớn
đau cách bờ 20 cây số" để
trở đi.

Sau 10 ngày lênh đênh trên
biển cả, họ nhận được những
sứ từ chối từ những thuyền
thuyền HongKong, Mã Lai, Sin-
-gapore. Cuối cùng, đến trưa
ngày 9-7-77 họ được tàu Nh
vớt trong tình trạng khác
khỏi khát cho chết. Chiếc t àu
này trên đường trở lại Ma-
dras đã xin cập bến Singapore
-rê nhưng bị chính quyền nơi
đây từ chối. Một số đàn bà
trẻ em khi được cứu lên tàu
Laxmi đã không dùng vũ khí
được vì thiếu thực phẩm và
nước uống.

Trong số 91 người này, có
17 trẻ em dưới 10 tuổi, 2 em
bế sơ sinh, một em được 2
tháng và một em được 5 tháng.
Hiện nay số đồng bào nói
trên đang được chính quyền
địa phương cho tạm cư ở
trung tâm thành phố Madras,
trong tình trạng cô lập với
những người xung quanh.

Dù đây là danh sách 25
người chủ gia đình của 91
người tị nạn : (...)

Thành thật cảm ơn Ông cho
biết tin đồng bào mình tại
Ấn Độ và mong Ông tiếp tục
ủng hộ Nhân Bản.

Tin trên tài cho ta thấy
rằng hiện thời 2 chính quyền
Mã Lai và Tân Gia Ba nhất
định không chịu tiếp nhận
đồng bào tị nạn Việt Nam.

Ô. Hoàng (Sarawak - Mã Lai)
Nhân Bản số 5 ngày 1-8
năm 77 có đăng bức thư của
ông H. O' Labrum Sabah kể
chuyện 37 người tị nạn Việt
Nam bị đắm tàu thất thế thêm
vì chính quyền Mã Lai xưa

đuôi họ. Để thấy rõ hơn đã
tâm của chính quyền Mã Lai,
tôi xin nhắc Nhân Bản lòng
Abdur, Raiman Yakub, nhận
vật số 1 của chính phủ tiểu
bang Sarawak (Mã Lai) đã
chính thức ra lệnh cấm tuyệt
các người tị nạn Việt Nam
cập bến...

Cho tôi giờ này đã có
khoảng 20 chiếc tàu người
Việt Nam cập bến nơi đây và
hiện giờ họ đã được chuyển
đi các nước khác."

Ô.T.T.V. (Úc Đại Lợi)

"Thật là xúc động và cũng
khí hay tin Nhân Bản đăng về
thăm trang đồng bào ta tại
Thái Lan và Mã Lai. Tôi đang
đi tản ở Úc Đại Lợi nên xin
Nhân Bản thông báo cho bà
con chúng ta biết rằng từ
tháng 6 vừa rồi, chính phủ
Úc đã bắt đầu nhận người tị
nạn Đông Dương. Chính ông
Mac Kellar, bộ trưởng bộ
nhập tịch đã tuyên bố như
vậy tại Quốc Hội Úc."

Tôi lại đọc báo thấy có
nội có nhân viên của chính
phủ Úc tức trực ở Thái Lan.
Vây xin Nhân Bản báo tin đùm
cho đồng bào ta lo liệu."

Hội Hướng Đạo VN tại Pháp :

"Sau gần một năm hoạt động
dưới danh hiệu, Hội "Baich Hòp",
anh chị em Hướng Đạo Việt
Nam đã quyết định thành lập
Hội "HƯỚNG ĐẠO VIỆT NAM TẠI
PHÁP" trong buổi đại hội
đồng ngày 23-7-77 vừa qua...
Hội Hướng Đạo VN tại Pháp
bắt đầu nhận đơn gia nhập
của các trẻ em trai và gái
từ 11 đến 17 tuổi. Các em
lớp tuổi này do phụ huynh
ghi tên, sẽ được dần dần gửi
vào các đơn vị "Thiếu Sinh
tử" theo địa điểm hoạt động
của đơn vị và nơi cư trú của
các em.

Riêng với các bạn, thanh,
niên nam nữ từ 18 tuổi trở
lên yêu trẻ và thích hoạt
động hướng đạo, Hội hoan hân
mỗi các bạn tiếp tay hoạt
náo các đơn vị mới. Những
khóa huấn luyện Huỳnh Trường
sẽ giúp các bạn biết rõ kỹ
nguyên tác và phương pháp
của phong trào".

Địa chỉ : HƯỚNG ĐẠO VIỆT
NAM TẠI PHÁP,
20 Rue des Mèches,
94 000 CRETEIL - FRANCE.

NHÂN BẢN : Anh PHAN TÍCH
DŨ, trước ở Quang Trung, Hóc
Mơn, anh ruột của út, du học
sang Pháp năm 1974, có người
thân là anh LÝ VĂN TUYẾN
hiện đang tị nạn tại Do Thái
muốn liên lạc. Thư về t oà
soạn chuyển giao.

Hà Nội-Van Tượng kỳ kết...

(tiếp theo Tr.1)

Nói trắng ra hơn nữa, người
ta không hiểu làm sao thỏa
hiệp này có thể là "s o n g
phương" vì bằng cách nào Lào
có thể giúp Việt Nam "bảo vệ
độc lập" và phát triển kinh
tế? Đùng đùng, các điều khoản
vua ghi ở trên sẽ cho phép
Hà Nội đơn phương can thiệp
vào nội bộ của Lào khi thấy
cần, chẳng hạn như khi "kháng
chiến Việt Nam tru ần ở" bên
Lào, bằng bất cứ võ khí nào,
quân sự hay kinh tế.

Quan trọng hơn nữa là việc
cản bộ của Lào thì nay sẽ do
Hà Nội trực tiếp đào tạo.
Phải thực tất cả các yếu tố
của một nền đế quốc đã được
hội đủ? Liệu rồi đây Lào
còn "giữ được độc lập" cho
chính mình nữa hay không?
Câu tuyên bố "gần đây của
Kaysone Phomvihane không cho
phép ta tin tưởng điều đó :
"Sứ thành lập của một nước
Việt Nam Xá Hội Chủ Nghĩa là
hàng cường đại đầy mạnh phong
trào các mạng xã hội chủ
nghĩa tại các nước lân bang"

HOÀNG HỮU NHÂN

Sinh viên VN Âu Châu nêu cao

(tiếp theo Tr.1)

tháng 4 năm 1978, Liên Hội
Sinh Viên Việt Nam tại Ý-Đại
Lợi tổ chức Đại Hội Sinh
Viên kỷ tới vào tháng 8 năm
1978.

Bên lề Đại Hội Sinh Viên
Âu Châu kỷ này, người ta đã
đặc biệt chú ý buổi tiếp tân
thân mật của Tổng Hội Sinh
Viên Việt Nam tại Paris tối
ngày thì bày 20-8-77, quyết
định hơn 120 đại diện các
hội đoàn và tổ chức Việt
kiểu tại Âu Châu. Ngoài sự
hiện diện của các hội đoàn
sinh viên được kể trên, n g
ta còn thấy sự tham gia của
một số tổ chức người Việt
như Ủy Ban Người Việt Tranh
Đấu Nhân Quyền, Nhóm Người
Việt tại Sarcoelles, Hội Người
Việt Ty Nạn tại Pháp, Gia
Đình Phận Tử Quảng Đức, Hội
Bảo Vệ Nhân Quyền tại Việt
Nam, Hội Chuyên Viên Kỹ
Thuật, một số những tổ báo
Việt Ngũ lôn tại hải ngoại,
nhị báo Hồn Việt Nam (Bi)
Hồn Việt Nam (Pháp) mà chủ
nhiệm là Nữ sĩ "Minh Đức Hoài
Trinh, báo Người Việt Tự Do
(Nhật), báo Tự Do (Pháp).

Thêm vào đó còn sự hiện diện
của một số thân hũu Tổng
Hội Sinh Viên Paris cũng một
số cá nhân trẻ tuổi trong đó
đáng chú ý nhất có lẽ là Đại
Đức Thích Minh Tâm.

Buổi họp mặt thân mật này
tiếp diễn trong niềm hứng
khi cho đến tối khuya. Mọi
người ra về với niềm căm
giác rõ ràng rằng ý thức
đoan kết của tập thể Việt
Kiểu tại Âu Châu đã đến thời
chỉn mùi và chẳng bao lâu
nữa thì những kết quả đầu
tiên của những nỗ lực hội tụ
này sẽ hiện ra rõ hơn.

Đại Hội Sinh Viên Âu Châu
đây này quả thật đã hoàn toàn
đạt được mục đích đề ra là
"đẩy mạnh sự tương trợ hội
đoan để tiến tới thống nhất
tư tưởng và sinh hoạt".

VĨ TIẾN NAM

GIẢI ĐÁP Ồ CHƯ

NGANG

- 1) Đinh Bộ Lĩnh. 2) Ông-ô t-ô.
- 3) Nhơn nhào-A. 4) Ông-ô t-ô.
- 5) Bình Long-G. 6) A -
- Gia Chánh. 7) Nhân-A-Đ. 8)
- Gọn gàng-Nư". 9) Ngõ ngách.

ĐOC

- A) Đồng bằng. B) Nh ôi-Hôn .
- C) Ngõ ngang. D) H-Nghị ngờ.
- E) Bôn-La hán. F) Ở thuộc-Ng.
- G) Loạ-Nhà ga. H) I-Ông ả-C .
- I) Nê-ô-Ninh. J) Hoàng hậu.

Ngẫm sự đời...

"NƯỚC V.N. LÀ MỘT, DÂN TỘC V.N. LÀ MỘT"

Người Cộng sản Việt Nam
vời có tài biện hộ.

Người ta còn nhớ cách đây
vài năm, lúc đó Hiệp định
Paris còn chưa ráo mực, để
biện hộ cho sự hiện diện của
hàng trăm ngàn quân chính
quy Bắc Việt tại miền Nam,
vì phạm trắng trợn tở hiệp
định họ vua Kỳ, nhà c ả m
quyền Hà Nội đã tung ra lập
luận : "Nước Việt Nam là một,
dân tộc Việt Nam là một".

Nói toét ra, có nghĩa là
thời Bắc Việt muốn đi đầu
thứ đi, đánh ở đâu thì đánh
chẳng phải một tờ giấy lớn
mà cầm cán nôi.

Đến năm 1975, quân đội H
Nội nuốt trọn miền Nam, đối
xử với miền Nam như kẻ chiến
bại, coi người miền Nam như
loài thú tĩ. Và Hà Nội tung
ra chiêu bài : "Bây giờ nước
ta thống nhất rồi, thật sự
thông nhất rồi".

Nói toét ra, có nghĩa là
dân chúng miền Nam phải tuân
theo chỉ thị Hà Nội, tài sản
của dân chúng miền Nam cũng
phải là tài sản của Hà Nội.

Chẳng qua, cứ mỗi lần phải
biện hộ cho những hành động
chia rẽ nhất, thì Hà Nội lại
lập luận bằng 2 chữ "Đ o ả n
Kế" thật to, thật đẹp.

Ấy thế những miếng lưỡi
đào hoài như keo cũng có lúc
phải bi...liu!

Sở là gần đây nhà c ả m
quyền đã ra lệnh ngay c ả m
tối đa của cuộc hôn nhân
giữa người miền Nam và người
miền Bắc. Vì lý do gì? Không
thấy nhà cầm quyền giải thích.
Mà giải thích sao rồi? Hai
mười năm trôi dưng lập luận
của tinh đồng kết Nam-Bắc,
của sự thống nhất của nhân
dân Việt Nam, thì bây giờ
giảng làm sao cho được sự
"kỳ thị chủng tộc" khó đầu
điểm kia?

Thề là nhà cầm quyền b' tĩ.
Còn dân ta thì ai ai cũng
cần giảng cũng đã hiểu thì
ràng cứ một người miền Bắc
cuối một người miền Nam thì
"cách mạng" đã mất đi một
cán bộ ưu tú.

Và cứ một người miền Bắc
vào được miền Nam thì lại có
thêm một người từ "lính cao
trì tuê loài người" muốn rời
xuống "hồ thẳm của sự ả tử
phần đông".

Hay đúng hơn, ngược lại.

THẮNG TÔI

NHỮNG XÃ HỘI KHỦ TRÙNG .

Tình trạng bất mãn ở các xã Đông Âu khần trường hơn
những gì người Cộng sản có thể tưởng tượng. Hơn cả những
gi chứng ta tưởng nghĩ.

Nhìn từ nước ngoài, họ chỉ là một nạm người ít nhiều
tên tuổi, vài ba vai, sự cắt tằng lè loi đời hội tụ do,
một vài chục người khác cho môn tên key vào một bản tuyên
ngôn tổ cáo vì phạm nhân quyền. Nhưng những vấn đề đã
đá bi, bất miêng, tác phẩm của họ sẽ không bao giờ được xuất
bản và lời tuyên bố của họ sẽ bay vào hư vô trắng x o a
miền Tây Bạ Lợi Á. Còn lại mấy chục người kia thì người
bị, cách chức, kể bị trục xuất, còn đâu mỗi giấy liên lạc
với đại chúng hầu đánh thức lương tâm dân tộc?

Và đã có lúc chúng ta ngồi thần thồ từ hỏi rồi như ng
phong trào tranh đấu kia sẽ đi về đâu? Liệu những chiến
sĩ của từ do kia sẽ có đủ hay thuận để tiếp tục con đường
đại, liệu họ sẽ tìm được hay không cách quản bá từ tưởng
nhân bản trọng những xã hội mà mỗi cán nhà là một phòng
tử có tổ chức?

Vì đó mới là điểm chính. Từ xưa tới giờ, người Cộng sản
luôn luôn tìm cách cõ lập các thành phần đối kháng. Có thể
là bằng nhiều cách khác nhau, họ có thể bõ tù, có thể đe
doạ, có thể bắt bết xử hoặc họ có thể giết, nhưng m u c
tiểu lúc nào cũng chỉ là để tách rời những người đ o a
khỏi cộng đồng xã hội.

Người Cộng sản coi họ là bác sĩ, chính thể của họ là
bệnh nhân và đối lập là vi trùng truyền nhiễm. Không diệt
trừ vi trùng ngay, từ lúc phát bệnh thì chẳng bao lâu căn
bệnh sẽ tăng trưởng ngày càng trầm trọng cho đến lúc bác
sĩ phải bỏ tay.

Và họ đã ra tay khủ trùng.
Đã bao nhiêu nhà văn, nhà bác học bị họ trục xuất hay
bỏ buộc rời xứ. Chỉ riêng Đông Đức, người ta đã đem được
thi sĩ Reiner, Kunze, tác giả của "Những năm thân tiên"
đoạt giải thưởng Née kỳ rồi, nhạc sĩ Tilo Melk, văn sĩ
Thomas Brasch, tác giả cuốn tuyệt tác "Kango", nữ thi sĩ
Sarah Kirsch, ca sĩ Wolf Biermann, người từng bị trục b
quốc tịch Đông Đức khi ra đi. Còn nhiều và sẽ còn nhiều
nữa.

Những con vi trùng ghi ra thực mạnh phải cuốn gói rời chấ
Bác sĩ Honnecker* xoa tay cười hí hã. Thoạt nạn ! Còn bệnh
sẽ phải bỏ.

Nhưng bác sĩ đã chẩn bệnh quá vội vã.
Vì những Kunze, Melk, Biermann v.v., là những người đã
lớn lên trong xã hội chủ nghĩa, đã thấm nhuần tư tưởng xã
hội. Họ không chống đối chủ nghĩa trên căn bản mà chỉ đòi
hội chính quyền áp dụng đúng đắn những lý tưởng nhân bản
của xã hội chủ nghĩa. Lần đầu tiên, Cộng sản phải đương
đầu với đối lập thiên tử.

Nếu vậy thì họ đâu phải là loài vi trùng từ ngoại giới
bay vào xâm nhập xác thân. Họ chính là những thỏ thịt, là
gân cốt, là con tim của cơ thể.

Và trong lúc lúc cuối khủ trùng mỗ xẽ, cơn tức giận mù
quáng đã khiến bác sĩ Honnecker cắt bỏ đi những bắp thịt
bị ung thối, rồi tiếp đến những bộ phận vẫn còn lành mạnh
Chon bệnh lai càng rên siết đau đớn. Những phân tử tốt
nhất của nó đã rời nó.

Và nó chỏ ngày bác sĩ phải mỗ đến xương tủy...

CHU THANH LAN

* Tổng Thư Ký Đảng Cộng Sản Đông Đức

GIÁ BIỂU QUẢNG CÁO			
giá mỗi kỳ	1 kỳ	2 kỳ	3 kỳ trở lên
Rao vặt mỗi gióng (mỗi cột 5 cm) tối đa 10 gióng	5 F	4,5F	4 F
Quảng cáo mỗi ô 5 cm x 5 cm (mỗi cột)	200 F	180 F	160 F
Quảng cáo mỗi ô 5 cm x 10 cm (hai cột)	360 F	330 F	300 F

PHIẾU MUA BÁO DÀI HẠN

Tôi tên là :

Địa chỉ :

Gửi tiền mua báo là : (Giá báo xin xem trang 1)
và ủng hộ thêm :

* Ngân phiếu, money order, mandat xin để tên :
Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris
* Chèque postal (bưu phiếu) xin để tên :
Association Générale des Etudiants Vietnamiens de Paris
CCP 20 332 - 01 Paris

* Gửi về địa chỉ : 5 Rue Albert Camus
92340 Bourg La Reine - FRANCE

CHÚ THÍCH : 11 số báo mua dài hạn được tính kể từ số đầu
tiên quý vì đất mua. Quý vị nào đã từng nhận được Nhân
Bản, xin vui lòng gửi kèm theo bảng tên địa chỉ cũ.